

Hồi thứ hai mươi lăm

Nội Ưu Ngoại Loạn

Chu Bá Thông ngẩng lên, đỉnh cột cờ không thấy vương kỳ thì sững sờ. Lão chỉ nghĩ Pháp vương chắc sẽ mai phục cao thủ bốn phía để ngăn chặn, lão sẽ nhân dịp này đánh một trận toi đời cho sướng tay; ai dè không thấy vương kỳ trên cột cờ, đưa mắt tứ phía, thấy hàng ngàn doanh trướng trùng trùng điệp điệp, biết tìm nơi nào?

Triệu Chí Kính định lên tiếng gọi, song lại nghĩ: “Bây giờ nói cho lão ta biết ngay thì chưa hay. Hãy cứ để lão ta tìm chán không thấy, hết cách, chán nản hoàn toàn, mình mới nói cho biết nơi giấu vương kỳ, lão ta mới thật sự chịu ơn mình”. Bèn nấp sau một doanh trướng, chăm chú theo dõi Chu Bá Thông. Thấy Chu Bá Thông leo thoăn thoắt lên đỉnh cột cờ. Triệu Chí Kính thầm kinh ngạc: “Chu sư thúc tổ tuổi chưa đến một trăm thì cũng đã ngoài chín mươi, dẫu tu luyện thì cũng khó tránh gân cốt suy yếu, vậy mà thân thủ của lão ta vẫn nhanh nhẹn thế kia, hơn cả thiếu niên, thật là dị nhân trong võ lâm”.

Chu Bá Thông leo lên tới đỉnh cột cờ, mắt nhìn tứ phía, thấy tinh kỳ bay phấp phới tới vài ngàn lá, song không có vương kỳ. Lão tức giận gọi to:

- Bớ Kim Luân pháp vương, lão đem vương kỳ giấu biến đi đâu rồi?

Tiếng gọi vang dội, truyền đi rất xa giữa không gian rộng lớn, sau đó từ dãy núi nhỏ xa xa vọng về. Pháp vương đã bẩm cáo Hốt Tất Liệt việc này, thông truyền toàn quân, cho nên trong quân nghe rõ, nhưng không một ai đáp lời.

Chu Bá Thông lại gọi:

- Pháp vương, lão không trả lời, thì ta chửi cho đó.

Chờ một lát, vẫn không có ai lên tiếng, Chu Bá Thông bèn chửi:

- Xú Pháp vương, Cầu Pháp vương, người như vậy là đáng mặt anh hùng hảo hán ư? Như thế có khác gì con rùa đen chui vào hang không dám lộ đầu ra!

Đột nhiên mé đông có tiếng gọi:

- Lão Ngoan đồng, vương kỳ ở đây này, có giỏi thì đến mà lấy!

Chu Bá Thông tụt xuống khỏi cột cờ, vội chạy về phía đó, hỏi:

- Ở đâu?

Nhưng chẳng một ai trả lời. Chu Bá Thông nhìn vô số doanh trưởng, chả biết tìm ở đâu.

Bỗng nghe xa xa mé tây có người gọi:

- Vương kỳ ở đây, vương kỳ ở đây!

Chu Bá Thông lao vút về phía đó, tiếng người kia vẫn gọi, nhưng nhỏ dần rồi tắt hẳn. Chu Bá Thông chạy một quãng, không còn biết tiếng gọi phát ra từ doanh trưởng nào, lão bèn cười hô hô, nói:

- Xú Pháp vương, mi muốn chơi trò ú tim với ta ư? Chờ ta phóng hỏa thiêu trụi đại doanh Mông Cổ, xem mi có chịu chui ra hay không.

Triệu Chí Kính nghĩ: “Nếu lão ta phóng hỏa thật thì hỏng hết”, bèn chạy tới, nói nhỏ:

- Chu sư thúc tổ, chớ nên phóng hỏa!

Chu Bá Thông nói:

- À tiểu đạo sĩ, là người! Vì sao không nên phóng hỏa?

Triệu Chí Kính bịa chuyện:

- Bọn họ cố ý dụ sư thúc tổ phóng hỏa, trong một số doanh trưởng gài sẵn địa lôi, sư thúc tổ phóng hỏa, địa lôi sẽ nổ làm cho người đốt tan xác.

Chu Bá Thông giật mình, nói:

- Quỷ kế của bọn chúng độc ác thật!

Triệu Chí Kính thấy Chu Bá Thông đã tin, lòng khấp khởi, nói:

- Đồ tôn dò biết được quỷ kế của chúng, chỉ sợ sư thúc tổ không nhìn kỹ, nôn nóng phóng hỏa, nên đứng chờ sẵn ở đây.

Chu Bá Thông nói:

- Ủ, hóa ra người có hảo tâm; người không nói, làm sao Lão Ngoan đồng ta biết chúng gài sẵn địa lôi?

Triệu Chí Kính nói nhỏ:

- Đồ tôn hết sức mạo hiểm, dò được chỗ bọn chúng cất giấu vương kỳ, sư thúc tổ hãy đi theo đồ tôn sẽ thấy.

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Không được, không làm thế được! Nếu ta tìm không thấy, thì ta nhận thua là xong.

Đánh cuộc lấy trộm vương kỳ, đối với Lão Ngoan đồng cũng là

một trò chơi; nếu để Triệu Chí Kính chỉ dẫn mà thắng cuộc, thì còn gì thú vị; trò chơi đòi hỏi đôi bên thật thà, quang minh lỗi lạc, tối kỵ hành động mờ ám.

Triệu Chí Kính hoàn toàn bất ngờ, nghĩ: “Lão ta có biệt hiệu Lão Ngoan đồng, dĩ nhiên tính nết khác hẳn mọi người, phải đánh lừa lão ta thôi”, bèn nói:

- Đã thế, đồ tôn sẽ đi lấy trộm vương kỳ, xem sư thúc tổ tìm thấy trước, hay là đồ tôn.

Đoạn thi triển khinh công, chạy về phía mấy quả núi nhỏ ở phía bên trái, chạy mấy trượng, ngó lại, thấy Chu Bá Thông theo sau, hấn bèn chạy nhanh tới quả núi thứ ba, miệng tự hỏi:

- Bọn họ bảo họ giấu vương kỳ trong một cái hang ở giữa hai cây du lớn, chỗ nào có hai cây du nhỉ?

Hấn cố ý tìm chỗ này chỗ nọ, song không lại gần cái hang Pháp vương đã nói. Bỗng nghe tiếng reo của Chu Bá Thông:

- Ta tìm thấy trước người rồi!

Đoạn chui vào cái hang giữa hai cây du lớn. Triệu Chí Kính mỉm cười, nghĩ: “Lão tìm thấy vương kỳ, công chỉ dẫn của ta không nhỏ; hướng hồ ta ngăn lão phóng hỏa, lão còn coi ta có ơn cứu mạng lão. Việc đó còn hay hơn cả trù tính của Pháp vương”. Hấn đặc ý đi về phía cửa hang.

Bỗng nghe Chu Bá Thông rú lên:

- Độc xà, độc xà!

Triệu Chí Kính cả kinh, chân phải đã bước vào cửa hang, vội rút ra, hỏi to:

- Sư thúc tổ, trong hang có rắn độc ư?

Chu Bá Thông nói:

- Không phải rắn... không phải rắn...

Tiếng nói nghe yếu dần.

Điều này ngoài dự liệu của Triệu Chí Kính, hấn vội lấy một cành củi khô châm lửa, chĩa vào trong cửa hang, thấy Chu Bá Thông nằm dưới đất, tay trái cầm một lá cờ cứ vẫy vẫy như thể chống đỡ một con quái vật nào đó. Triệu Chí Kính vội hỏi:

- Sư thúc tổ, sao vậy?

Chu Bá Thông nói:

- Ta bị... độc vật... độc vật... cắn trúng...

Nói đến đó, cánh tay xuội dần, không vung vẩy được nữa.

Triệu Chí Kính thấy Chu Bá Thông vào hang bị thương, nghĩ với võ công của lão, đâu bị thương vào chỗ yếu hại, cũng không đến nỗi nào, ai dè lại còn vật gì lợi hại như thế? Hấn lại thấy lá cờ Chu Bá Thông cầm kia chỉ là một lá cờ thông thường, không phải là vương kỳ, thì cả sợ: “Thì ra Pháp vương bảo ta lừa Chu Bá Thông vào hang, mai phục độc vật bên trong để lấy mạng Chu Bá Thông”. Lúc này hấn chỉ lo chạy trốn, đâu còn nghĩ đến sự sống chết của Chu Bá Thông, cũng chẳng dám xem thương thế của sư thúc tổ thế nào, bị con vật gì cắn, hấn quẳng que củi cháy, quay người chạy đi.

Que củi chưa rơi xuống đất, đã có người nhặt lên, chỉ nghe người ấy nói:

- Bỏ mặc cả bậc tôn trưởng hay sao?

Giọng nói êm dịu như tiếng khánh ngọc, lửa chiếu rõ màu áo trắng và khuôn mặt mỹ lệ, vẻ hoàn toàn thần nhiên của Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính sợ đến nỗi cuống cả chân, lú cả lưỡi; không thể ngờ nàng lại đứng phía sau hấn gần như thế, rất muốn chạy, song không nhắc bước nổi.

Kỳ thực Tiểu Long Nữ giám thị từ xa, nhất cử nhất động của Triệu Chí Kính đều bị nàng giám sát. Khi hấn dẫn Chu Bá Thông đi vào núi, Tiểu Long Nữ liền theo sau; Chu Bá Thông dĩ nhiên là biết, nhưng không buồn để ý, còn Triệu Chí Kính thì không biết gì.

Tiểu Long Nữ nhặt que thuốc, soi về phía Chu Bá Thông, thấy mặt lão ẩn hiện khí màu xanh. Nàng lấy đôi găng bằng sợi kim loại đeo vào tay, nhắc cánh tay của lão lên xem thử, bất giác giật mình, thấy ba con nhện to bằng miệng cái chén uống rượu đang cắn chặt vào ba ngón tay của Chu Bá Thông.

Loài nhện này hình dạng cổ quái, toàn thân có sọc xanh, đỏ màu tươi rói, ai nhìn cũng kinh tâm động phách. Tiểu Long Nữ biết mọi con vật độc màu sắc càng tươi thì độc tính càng lợi hại. Ba con nhện độc cắn ngón tay Chu Bá Thông, nàng dùng một cái que gậy con nhện mấy cái, nó vẫn không nhả ra. Nàng bèn vung tay phải, ba mũi Ngọc phong châm phóng trúng ba con nhện độc. Kinh lực phóng châm vừa vắn đâm chết ba con nhện, chứ không đụng tới da thịt Chu Bá Thông.

Nguyên loài nhện này gọi là “Thái tuyết thù”, sống ở đỉnh núi tuyết vùng Tây Tạng, là một trong ba vật cực độc trong thiên hạ. Kim Luân Pháp vương mang “Thái tuyết thù” đến Trung Nguyên để thi tài

cao thấp với danh gia dụng độc. Khi vào thành Tương Dương hành thích Quách Tĩnh, lão không nghĩ đến việc sử độc nên không mang theo “Thái tuyết thù”. Sau khi bị trúng Bạng phách ngân châm của Lý Mạc Sầu, trở về đại doanh, lão giận lắm, bèn lấy cái hộp đựng “Thái tuyết thù” mang bên mình, chỉ mong tái ngộ Lý Mạc Sầu sẽ cho mục ta biết thế nào là độc vật của Tây Tạng. Tình cờ lão lại đánh cuộc với Chu Bá Thông, gặp gã đạo sĩ Triệu Kính rắp tâm làm chuông giáo, lão mới đem giấu một lá cờ cuốn vào trong hang, thả ba con “Thái tuyết thù” bên trong lá cờ. “Thái tuyết thù” ngửi thấy mùi da thịt người, lập tức cắn chặt, hút no máu mới nhả ra, độc tính cực mạnh, không thuốc nào cứu nổi, ngay cả Kim Luân Pháp vương cũng không biết cách cứu chữa.

Ngọc phong châm của Tiểu Long Nữ có bôi chất cực độc của nọc ong trên núi Chung Nam, tuy độc tính không bằng “Thái tuyết thù”, song cũng vô cùng lợi hại, khi mũi châm xuyên vào cơ thể con “Thái tuyết thù”, cơ thể loài nhện này lập tức sinh ra một chất kháng độc. Nhện độc ăn các con trùng độc khác mà không bị trúng độc là hoàn toàn nhờ ở chất kháng độc đó. Chất kháng độc từ mồm con “Thái tuyết thù” phun vào máu Chu Bá Thông, phun vài lần thì nó chết. May mà Tiểu Long Nữ vội cứu người, lại nhìn con nhện độc đáng sợ, mới phóng ám khí, hóa ra lại giải cứu được chất cực độc trong thiên hạ.

Tiểu Long Nữ thấy ba con nhện độc chết rơi xuống đất, xanh xanh đỏ đỏ trông mà rùng mình; lại thấy Chu Bá Thông nằm thẳng cẳng, chắc cũng đã tắt thở. Nàng đối với Chu Bá Thông có lòng cảm kích, thường nghĩ nếu lão không dẫn Dương Quá đến Tuyết Tinh cốc thì nàng đã thành hôn với Công Tôn Chỉ; bây giờ mỗi khi nhớ lại, lại sờn gai óc. Ai ngờ cuối cùng Chu Bá Thông bỏ mạng ở đây, thật đáng thương. Bỗng nàng thấy Chu Bá Thông vẫy vẫy tay trái, nói nhỏ:

- Con gì cắn ta mà... ghê thế không biết?

Lão chống tay định ngồi dậy, nhưng mới nhồm lên đã khuyu xuống. Tiểu Long Nữ thấy lão chưa chết thì cả mừng, giơ que đũa soi xung quanh, không thấy có dấu vết nhện độc mới yên tâm, hỏi:

- Lão tiên bối không sao chứ?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Hình như chưa chết, chết quá nửa, sống non nửa...ha ha...

Lão định cười phá lên, nhưng tự dừng chân tay co rúm, không

cười nổi nữa.

Chỉ nghe bên ngoài hang có kẻ cười to, vánh cả tai, rồi nói:

- Lão Ngoan đồng, đã lấy được vương kỳ hay chưa?

Kẻ đó chính là Kim Luân Pháp vương.

Tiểu Long Nữ tay trái bóp tắt ngay que đuốc, nàng đi bao tay, nên không sợ lửa. Chu Bá Thông nói nhỏ:

- Trò chơi này Lão Ngoan đồng ta thua cuộc rồi, chỉ e tính mạng cũng bị người lấy mất. Xú Pháp vương! Nhện độc của người là loài gì mà lợi hại đến thế?

Pháp vương thâm kinh hãi: “Lão ta đã bị “Thái tuyết thù” của ta cắn rồi, sao lại chưa chết, giọng nói vẫn khỏe thế không biết? Có lẽ lão ta cũng chỉ chịu đựng thêm được một lát nữa thôi, thế là diệt trừ xong một cường địch”.

Chu Bá Thông lại nói:

- Tên tiểu đạo sĩ Triệu Chí Kính, người lừa ta vụ này thật là quá tệ. Người hãy mau về bảo Khuru Xứ Cơ xử người đi!

Triệu Chí Kính ở bên ngoài, nấp sau lưng Kim Luân Pháp vương, nghe mà lạnh người, nghĩ: “Việc này làm sao mình có thể về bẩm báo với Khuru sư bá kia chứ?”. Kim Luân Pháp vương cười, nói:

- Triệu đạo sĩ khá lắm. Vương gia của lão nạp sẽ khải bẩm với đại hãn, phong cho y là chưởng giáo Chân nhân phái Toàn Chân.

Miệng nói vậy, bụng nghĩ: “Chu Bá Thông mà chết, Triệu Chí Kính không thoát khỏi liên can, từ đây sẽ suốt đời bị ta khống chế. Hắn là kẻ tài trí bình thường, không hiểu rằng một lão già điên điên khùng khùng như Chu Bá Thông tuy vai vế bậc trên, nhưng dễ gì được Khuru Xứ Cơ tin theo lời lão ta, để cho hắn làm chưởng giáo kia chứ?”.

Chu Bá Thông cả giận, chất độc trong cơ thể lão tuy đã tiêu trừ được quá nửa, song độc tính của “Thái tuyết thù” không phải là thứ con người chịu nổi, chỉ một lượng nhỏ đủ giết nhiều người, Chu Bá Thông chỉ để thoát một chút chân khí, liền ngất đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Kim Luân Pháp vương, lão đánh không nổi người ta, lại đi dùng nhện độc hại người, có còn giống tôn chủ một phái nữa không? Hãy mau đưa giải dược cứu trị lão gia tử!

Pháp vương ngó vào, thấy Chu Bá Thông ngất đi, tưởng lão đã chết, vô cùng đắc ý, nghĩ Tiểu Long Nữ làm sao đối phó nổi với lão ta,

nhớ lúc ban ngày Triệu Chí Kính bảo lão ta bị bại dưới tay nàng, bèn quyết ý bắt sống nàng để hiển thị uy phong. Lão ta sấn tới cửa hang, chìa tay tóm lấy Tiểu Long Nữ, miệng nói:

- Giải được đây, cô nương hãy nhận lấy!

Tiểu Long Nữ vung tay, sợi dây chuông bay ra, kêu loong coong, điểm tới huyết Kỳ Môn của đối phương.

Pháp vương nghĩ: “Hôm nay nếu ta không bắt sống được người, chẳng hóa để cho tên Triệu đạo sĩ chê cười ta hay sao?” Lão lắc mình tránh cái chuông, rút ngay song luân ra, gõ vào nhau “keng” một tiếng rất tai. Tiểu Long Nữ xuất thủ chưa trúng, điều khiển quả chuông điểm huyết Đại Chùy sau lưng lão ta, biến chiêu cực nhanh. Pháp vương nhảy tránh mấy thước, miệng khen:

- Công phu như cô nương hiếm gặp trong đám nữ lưu!

Hai người giao đấu trong cái hang hẹp, phúc chốc đã mười mấy chiêu. Pháp vương nếu cứ công kích mạnh, Tiểu Long Nữ hẳn không chống nổi; nhưng hôm trước lão xông vào hang, đã bị thương vì Băng phách ngân châm của Lý Mạc Sầu, suýt nữa mất mạng; võ công của Tiểu Long Nữ và Lý Mạc Sầu cùng một lộ, chiêu số của nàng còn xảo diệu hơn Lý Mạc Sầu, cái gương hôm trước còn đó, lão đâu dám quên? Huống hồ trong hang có ba con “Thái tuyết thù”, nếu để chúng cắn, sẽ lập tức bỏ mạng, nên tuy nôn nóng, lão cũng không dám mạo hiểm cường công. Trong bóng đêm, chỉ nghe tiếng song luân và tiếng chuông vàng như tiếng nhạc.

Triệu Chí Kính đứng ngoài xa, nghe tiếng binh khí của hai người, cứ giật mình thon thót, nghĩ cái chết của sư thúc tổ tuy không phải do hấn cố ý gia hại, nhưng vẫn khó tránh tội, mà cái tội giết bề trên, bất kể môn phái nào trong võ lâm cũng không dung tha; nếu Pháp vương giết được Tiểu Long Nữ thì hay nhất, nhưng nếu Tiểu Long Nữ chiến thắng, hoặc giả nàng thoát thân, tin này truyền đi, thì phải làm sao đây? Hấn cứ lùi dần từng bước, tay đặt trên đốc kiếm, người bất giác run rẩy, nghe tiếng binh khí càng lúc càng dồn dập, thì mồ hôi vã ra như tắm.

Pháp vương tuy võ công cao hơn Tiểu Long Nữ, nhưng luân thì ngắn, mà sợi dây chuông của đối phương lại dài, không vào trong hang khó lòng thủ thắng, đã đấu sáu, bảy chục chiêu, vẫn chưa chế ngự được đối phương. Tiểu Long Nữ thấy Chu Bá Thông nằm bất động, có lẽ đã chết, muốn cứu trợ cũng không thể ngừng đấu. Hai

người đầu trong bóng đêm, nàng tinh mắt hơn hẳn Pháp vương, thấy lão ta vung chéo ngân luân chéch sang bên phải, để lộ sườn phải, bèn hồi chuyển sợi dây chuông đánh tới đó, đồng thời vung tay trái, tung mười mấy mũi Ngọc phong châm về phía thượng, trung, hạ bàn lão ta.

Từ khoảng cách gần, Ngọc phong châm bắn ra lại không một tiếng động, đợi lúc Pháp vương phát giác thì các mũi châm chỉ còn cách thân lão chưa đầy một thước, phải nói võ công của lão quá cao siêu, lão lật ngân luân chặn đòn chuông, đồng thời nhún hai chân, tung mình lên cao hơn trượng, mười mấy mũi Ngọc phong châm đều bay qua bên dưới gót chân lão. Lão sức lực mạnh, thân vọt lên cao, hai cánh tay vung rộng, song luân và sợi dây chuông cùng tuột khỏi tay hai người, bay lên không trung, cao đến mười trượng, thành một vệt sáng, hai vệt tối giữa không trung.

Tiểu Long Nữ không đợi Pháp vương đáp xuống, đã phóng tiếp Ngọc phong châm. Pháp vương đang ở lưng chừng trời, võ công cao mấy cũng không thể né tránh, lúc này khoảng cách tuy xa, nhưng tình thế rất hung hiểm.

Tuy nhiên, lúc tung mình vọt lên, Pháp vương đã tiên liệu đối phương sẽ tấn công tiếp, bèn hai tay nắm hai vạt áo phẩy ra, đúng lúc Ngọc phong châm bay tới, mấy chục mũi châm ghim cả vào hai vạt áo. Lão cười hô hô đáp xuống đất, giơ tay đón bắt song luân đang rơi xuống. Hai lần thoát hiểm đều nhờ võ công tuyệt đỉnh và thông minh cơ biến, đã thế còn đoạt luôn cả sợi dây chuông của Tiểu Long Nữ.

Một chân vừa chạm đất, Pháp vương sấn ngay tới cửa hang, cười gọi:

- Long cô nương, còn chưa đầu hàng hay sao?

Lão ta sợ Tiểu Long Nữ mai phục, chưa dám xông thẳng vào. Tiểu Long Nữ không biết đối phương ngại điều gì, nàng đã mất binh khí, ám khí đã phóng gần hết, chỉ còn mười mũi Ngọc phong châm thủ sẵn nơi tay, nép mình bên cửa hang, không lên tiếng.

Pháp vương chờ một lát, không thấy động tĩnh, bèn nảy ra một kế, tay phải cầm song luân, tay trái cầm vạt áo đột nhiên quẳng song luân vào trong hang, cách cửa hang vài thước, một trước một sau, chân nhảy vào theo, đạp lên song luân, đề phòng có châm độc cắm dưới đất; tay trái thì phẩy vạt áo che chắn thân mình. Hai cái vạt áo cắm mấy chục mũi Ngọc phong châm đã trở thành một thứ binh khí lợi hại, lão cười, nói:

- Kẻ khác có lang nha bổng, còn ta có thứ lang nha bố (tấm vải) này, hãy thử ném sự lợi hại của nó, bớ Long cô nương!

Lời chưa dứt, đột nhiên tay trái lão bị kéo căng, Tiểu Long Nữ đã giật vạt áo của lão. Nàng đeo bao tay, đừng nói lang nha bố, ngay cả lang nha bổng nàng cũng dám chộp lấy như thường.

Pháp vương bị bất ngờ, vội vận kinh giằng lại. Giây lát đó, mười mũi Ngọc phong châm từ tay Tiểu Long Nữ được phóng ra. Pháp vương thầm kêu nguy rồi, tình cấp trí sinh, tiện tay lão chộp luôn Chu Bá Thông đang nằm dưới đất, đưa lên che chắn cho mình, rồi sử chiêu “Đảo thái thất tinh bộ” chạy gấp ra khỏi hang. Trong đời lão từng trải qua vài phen đại chiến, nhưng lần này sống chết chỉ trong đường tơ kẽ tóc, bất giác khiến lão toát mồ hôi hột, phải đứng cách cửa hang xa xa mà thở.

Mười mấy mũi Ngọc phong châm đều găm cả vào người Chu Bá Thông. Tiểu Long Nữ khẽ thở dài, nghĩ bụng lão nhân đã chết mà thân xác còn bị hành tội, không ngờ bỗng nghe Chu Bá Thông kêu lên:

- Đau, đau, nhưng dễ chịu, lại có con gì cắn ta thế?

Tiểu Long Nữ kinh ngạc và vui mừng, hỏi:

- Chu Bá Thông, lão còn sống ư?

Nàng không hiểu lẽ giáo, gọi trống không họ tên Lão Ngoan đồng.

Chu Bá Thông nói:

- Hình như đã chết rồi, nhưng rồi sống lại. Cũng chẳng biết là sống chết thế nào nữa.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lão tiên bối không chết thì càng hay. Cái lão Pháp vương hung ác kia, tiểu nữ đánh không nổi.

Nàng lấy cục nam châm ra hút các mũi Ngọc phong châm khỏi người Chu Bá Thông. Chu Bá Thông chửi:

- Tên cẩu tặc Pháp vương kia thật quá đáng, nhân lúc ta chết còn chưa hoàn hồn, hấn lại phóng những mũi châm li ti vào người ta.

Tiểu Long Nữ không dừng tay hút các mũi Ngọc phong châm, mỉm cười, nói:

- Các mũi châm này là của tiểu nữ phóng ra đấy.

Rồi nàng kể sơ qua trận ác đấu vừa xong, lại hỏi:

- Ngọc phong châm của tiểu nữ có bôi nọc ong độc, lão tiên bối có cảm thấy khó chịu lắm không?

Chu Bá Thông nói:

- Rất dễ chịu, cô nương hãy chọc cho ta vài mũi đi.

Tiểu Long Nữ tưởng lão nói đùa, lấy ra một cái lọ ngọc nhỏ, nói:

- Thứ mật ong đựng trong này có thể giải độc Ngọc phong châm, lão tiên bối hãy uống một chút đi.

Chu Bá Thông xoa tay lia lịa, nói:

- Không, không, mấy mũi châm của cô nương cắm vào người ta, ta cảm thấy đau đau nhưng rất dễ chịu, dường như đó là khắc tinh của nhện độc vậy.

Tiểu Long Nữ vẫn tưởng Lão Ngoan đồng nói nhảm, nhưng thấy lão kiên quyết không chịu uống, thì nàng cũng không ép, xem chừng Lão Ngoan đồng nội công thâm hậu khôn lường, ngay nhện độc cắn cũng không giết chết lão, trúng bao nhiêu mũi Ngọc phong châm cũng chẳng việc gì. Kỳ thực loài ong mật đốt người tuy có đau, có chất độc, song chất độc ấy có thể chữa khỏi một số bệnh, nhất là bệnh phong thấp; cho nên phạm những người nuôi ong trong thiên hạ, không ai bị bệnh phong thấp. Tiểu Long Nữ và Chu Bá Thông đều không am hiểu y lý, không biết Ngọc phong châm lấy độc trị độc, đã giải phần lớn chất độc của “Thái tuyết thù”.

Pháp vương ở bên ngoài nghe tiếng nói của Chu Bá Thông, giọng nói khỏe khoắn như thường, thì càng kinh hãi, nghĩ chẳng lẽ người này là thần tiên hay sao? Phải nhân lúc Chu Bá Thông chưa phục hồi nguyên khí, xông vào kết liễu lão, nếu không sau này chẳng còn dịp nào. Ban nãy vào hang bất thành, song luân lại nằm cả trong đó, thế là lão ta bèn vung sợi dây chuông lấy được của Tiểu Long Nữ, gọi:

- Long cô nương, ta mượn binh khí của cô nương đây.

Đoạn lão vung dây tiến vào hang. Võ công của lão xuất thần nhập hóa, binh khí nào cũng có thể sử dụng thành thạo, sợi dây gắn chuông của Tiểu Long Nữ tuy là vật lạ, nhưng lão ta có thể sử dụng như một cây nhuyễn tiên, lại đánh ra từ xa, không sợ đối phương dùng ám khí tấn công.

Tiểu Long Nữ chợt nổi tính hiếu kỳ, nàng nhặt ngân luân và diên luân của Pháp vương vút dưới đất lên, gõ vào nhau “keng” một tiếng, nói:

- Được, chúng ta đổi binh khí đánh nhau một phen.

Tay phải đẩy ngang ra, chợt thấy diên luân quá nặng, đành thu về che trước ngực.

Pháp vương nghĩ mình có lợi thế, đột nhiên sấn tới, vươn cánh tay đoạt lại song luân.

Tiểu Long Nữ lùi một bước, tay trái ném ngân luân tới, nhưng động tác ném luân chỉ là hư chiêu, nàng thừa thế ném để phóng ra mấy chục mũi Ngọc phong châm. Số châm này đều hút từ thân thể Chu Bá Thông, độc tính chỉ còn non nửa, có trúng cũng không nguy hiểm lắm. Lần này Pháp vương sớm có phòng bị, không đón lấy ngân luân, mà nhảy tránh hẳn sang một bên, các mũi Ngọc phong châm đều rơi xuống đất.

Chu Bá Thông cười hô hô, nói:

- Hay lắm, lão giặc trọc tới, cô nương cứ phóng châm, chờ ta phục hồi nguyên khí, sẽ tóm cổ hấn đánh cho một trận nát dít ra.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngọc phong châm, tiểu nữ phóng hết rồi, chẳng còn mũi nào nữa.

Chu Bá Thông kinh ngạc, gãi gáy, nói:

- Thế thì hơi nguy đó.

Hai người một già một trẻ đều thật thà, nghĩ sao nói vậy.

Pháp vương thì vô cùng mưu trí, song không biết tính nết của Chu Bá Thông và Tiểu Long Nữ, không tin rằng thiên hạ lại có kẻ nói thật chỗ yếu của mình ra, nghĩ: “Người bảo Ngọc phong châm đã phóng hết, đừng hòng đánh lừa ta; người định dụ ta lại gần để phóng châm chứ gì?” Tiểu Long Nữ nói thật, hóa ra lại làm cho Pháp vương sợ không dám xông vào; thêm nữa, hôm trước lão giãm phải châm của Dương Quá, nhớ lại cái cảnh Ni Ma Tinh phải tự chém đứt hai cẳng chân mà kinh.

Trời rạng dần. Chu Bá Thông ngồi vận công, muốn dùng nội công thượng thừa đẩy nốt chất độc ra khỏi cơ thể. Nhưng độc tính của “Thái tuyết thù” cực mạnh, mỗi lần lão vận khí, ngực lại tức và nôn nao muốn ọe, toàn thân đau đớn khó chịu. Ngừng vận khí thì không sao. Thử ba lần đều thế, bèn bỏ, thở dài nói:

- Lão Ngoan đồng lần này không đùa được nữa rồi!

Pháp vương ở bên ngoài ngó trộm vào, không biết đối phương đang gặp khó khăn, nghĩ: “Không ổn, Lão Ngoan đồng đang vận nội

công kia!” Lão chợt nảy kế mới, lấy ra cái hộp vàng đựng nhện độc “Thái tuyết thù”, mở nắp, hơn chục con “Thái tuyết thù” lúc nhúc bên trong, lúc này ánh dương vừa lóe, chiếu rõ các sọc vằn xanh đỏ của lũ nhện độc “Thái tuyết thù”. Lão dùng cái kẹp làm bằng sừng tê giác, kẹp một sợi tơ nhện, nhẹ nhàng gắn vào mép cửa hang. Sợi tơ mang theo một con “Thái tuyết thù”. Lão gắn như thế mười mấy sợi tơ, bày nhện độc “Thái tuyết thù” trong chiếc hộp đã được thả ra hết, các sợi tơ chằng ngang dọc cửa hang. Bầy nhện độc “Thái tuyết thù” bị đói đã lâu, chúng lập tức chằng ngang chằng dọc, kết thành mạng nhện, chưa đến nửa canh giờ, cửa hang đã bị chằng kín bởi mười mấy cái mạng nhện. Tiểu Long Nữ và Chu Bá Thông thoát tiên nhìn cảnh đó còn thấy thú vị, chưa xuất thủ can dự; sau nhìn bầy nhện độc xanh xanh đỏ đỏ chạy qua chạy lại trên các mạng nhện, thì cả hai cùng tâm phiền ý loạn.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Tiếc rằng tiểu nữ đã phóng hết Ngọc phong châm, nếu không mỗi mũi châm có thể giết một con nhện độc đáng ghét kia.

Chu Bá Thông nhặt một que củi định phá các mạng nhện, bỗng thấy một con bướm bay gần cửa hang lập tức bị dính vào mạng nhện. Côn trùng một khi sa vào mạng nhện, thường sẽ giãy giụa hồi lâu, nếu khỏe hơn, sẽ phá mạng nhện mà thoát đi. Đàng này con bướm tuy to xác, nhưng vừa sa vào mạng nhện đã ngắt lịm, không cựa quậy được. Tiểu Long Nữ thận trọng nói:

- Đừng động tới, mạng nhện có độc.

Chu Bá Thông giật mình, ném que củi đi. Nguyên Pháp vương lúc thả “Thái tuyết thù” trước cửa hang, không hề có ý định dùng mấy cái mạng nhện mỏng manh kia ngăn chặn hai người, mà chỉ mong hai người ra tay hủy mạng nhện, các sợi tơ nhện dính một hai sợi vào người thì chất độc sẽ giết họ.

Chu Bá Thông nhìn nhện ăn con bướm, lại ngồi xếp bằng tròn, nghĩ: “Huyền công của ta nhất thời không dễ phục hồi, thì cứ ngồi chờ vậy”. Tiểu Long Nữ thì nghĩ: “Cục diện này kéo dài đến bao giờ không biết? Cũng chẳng hiểu Lão Ngoan đồng đã đẩy hết chất độc trong người hay chưa?” Nàng hỏi:

- Lão tiên bối vận công khử độc, thêm một ngày nữa có đủ không?

Chu Bá Thông thở dài:

- Đừng nói một ngày, một trăm ngày cũng không đủ.

Tiểu Long Nữ kinh hãi:

- Thế thì phải làm sao?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Nếu lão giặc trọc kia chịu mang cơm cho chúng ta, thì ở trong hang vài năm cũng không phải là dở.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hấn chẳng chịu mang cơm cho đâu.

Nàng thở dài, nói:

- Nếu có Dương Quá bên cạnh, thì tiểu nữ ở trong hang suốt đời cũng được.

Chu Bá Thông tức giận, nói:

- Ta có chỗ nào không bằng Dương Quá? Hấn giỏi hơn ta ư? Ta bồi tiếp cô nương thì có gì không được?

Hai câu nói lung tung của lão lại không làm cho Tiểu Long Nữ bực bội, nàng chỉ thản nhiên nói:

- Dương Quá biết sử dụng kiếm pháp phái Toàn Chân, tiểu nữ cùng chàng song kiếm hợp kích, sẽ đánh cho lão hòa thượng kia chạy bán sống bán chết.

Chu Bá Thông nói:

- Kiếm pháp phái Toàn Chân thì có gì là hay? Chẳng lẽ ta không biết sử? Dương Quá sử giỏi hơn ta chắc?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ cùng Dương Quá song kiếm hợp kích, gọi là “Ngọc nữ tổ tâm kiếm pháp”, phải là tiểu nữ tâm ái chàng, chàng tâm ái tiểu nữ, thì mới có thể khắc địch chế thắng.

Chu Bá Thông vừa nghe đến chuyện tâm ái nam nữ thì lập tức hoảng sợ, xua tay lia lịa, nói:

- Thôi thôi, ta không tâm ái cô nương, cô nương cũng chớ có tâm ái ta. Ta nói cho cô nương hay, sống trong hang vài năm cũng chẳng có gì ghê gớm. Hồi trước ở đảo Đào Hoa, ta từng một mình sống mười mấy năm trong hang, không có ai làm bạn, đành tự mình đấu với mình; bây giờ có cô nương bên cạnh, có nói có cười, khác hẳn hồi trước.

Lão tự đắc về khả năng của mình, đi tính kế sống lâu ngày trong

hang.

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Tự mình đấu với mình là thế nào?

Chu Bá Thông vô cùng đắc ý, liền kể qua thuật phân tâm nhị dụng, tay nọ đánh tay kia cho nàng nghe. Tiểu Long Nữ chợt nghĩ: “Nếu mình học được thuật đó, tay trái sử kiếm pháp phái Toàn Chân, tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, thì cũng thành Ngọc nữ tổ tâm kiếm pháp chứ gì? Chỉ sợ luyện môn công phu ấy tốn nhiều thời gian lắm”, bèn nói:

- Công phu ấy chắc khó học lắm.

Chu Bá Thông nói:

- Bảo khó thì cực khó, bảo là dễ thì cũng cực dễ. Có kẻ cả đời học không xong, có người chỉ vài hôm đã luyện được. Cô nương biết hai gã nhóc con Quách Tĩnh, Hoàng Dung chứ?

Tiểu Long Nữ gật đầu. Chu Bá Thông nói:

- Cô nương bảo trong hai kẻ đó, đứa nào thông minh hơn?

Tiểu Long Nữ nói:

- Quách phu nhân thiên linh bách lợi, tiểu nữ nghe Dương Quá bảo rằng trên thế gian e rằng không ai thông minh mưu trí cho bằng. Quách đại hiệp thì tư chất quá bình thường.

Chu Bá Thông cười, hỏi:

- Cái gì mà bảo là tư chất quá bình thường? Nói rằng là hần quá ngu ngốc thì có. Còn ta, cô nương bảo ta khôn hay ngu?

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Tiểu nữ thấy lão tiên bối tuy đã nhiều tuổi, song vẫn còn ngớ ngẩn, nói năng hành sự có phần điên điên khùng khùng.

Chu Bá Thông vỗ tay, nói:

- Đúng, cô nương nói không sai tí nào. Cái thuật tay nọ đấu tay kia là do ta nghĩ ra, sau đó ta dạy cho Quách Tĩnh, hần chỉ luyện vài ngày đã xong. Nhưng khi hần dạy cho vợ hần, mà cô nương bảo là kẻ thông minh hiếm có trên thế gian, thì Hoàng Dung học mãi không được. Ta còn tưởng Quách Tĩnh hần ngu ngốc, không biết cách dạy, ta đích thân truyền thụ, ai ngờ bài thứ nhất “tay trái vẽ hình vuông, tay phải vẽ vòng tròn”, con nhóc ấy cũng không làm nổi. Nghĩa là có người học được ngay, có kẻ học cả đời chẳng xong. Đường như càng khôn ngoan, càng khó luyện thành.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không lẽ người khôn học công phu đó lại thua người ngu? Tiểu nữ chẳng tin.

Chu Bá Thông cười hi hi, nói:

- Ta thấy cô nương phẩm mạo tài trí tương tự như con nhóc Hoàng Dung, võ công cũng ngang ngửa với nó. Cô nương đã không tin, hãy thử dùng ngón trở tay trái vẽ dưới đất hình vuông, đồng thời dùng ngón trở tay phải vẽ vòng tròn xem nào.

Tiểu Long Nữ y lời dùng hai ngón trở vẽ dưới đất, nhưng hình vuông lại hơi tròn, còn hình tròn thì lại hơi vuông. Chu Bá Thông cười ha hả, hỏi:

- Thế nào? Làm chưa được chứ gì?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, ngưng thần thủ nhất, tâm địa không minh, hai ngón tay giơ ra tự nhiên, tay trái vẽ một hình vuông, tay phải vẽ một vòng tròn, vuông tròn đâu ra đấy.

Chu Bá Thông kinh ngạc, ấp úng nói:

- Cô nương... cô nương... từng luyện hồi trước rồi phải không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chưa, vẽ thế này đâu có gì khó kia chứ?

Chu Bá Thông gãi gáy, hỏi:

- Cô nương vẽ bằng cách nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ cũng không biết, trong óc không nghĩ gì cả, cứ giơ tay vẽ mà thôi.

Đoạn nàng tay trái viết ba chữ “Lão Ngoan đồng”, tay phải đồng thời viết ba chữ “Tiểu Long Nữ”, chữ nào chữ ấy ngay ngắn như do cùng một bên tay viết ra vậy. Chu Bá Thông cả mừng, nói:

- Cái này nhất định là bản lĩnh mà cô nương học được từ trong bụng mẹ.

Rồi lão dạy cho nàng cách tả công hữu thủ, tả kích hữu cự, đem kỳ công độc nhất vô nhị mà lão lĩnh hội được hồi ở đảo Đào Hoa truyền thụ cho Tiểu Long Nữ. Kỳ thực yếu quyết căn bản của thuật tay nọ đẩu tay kia là bốn chữ “phân tâm nhị dụng”. Phàm những người đa mưu túc trí, tâm tư phức tạp, việc này nghĩ chưa xong đã nghĩ sang việc khác. Thời Tam quốc, Tào Tử Kiến đi bảy bước làm xong bài thơ, thời Ngũ Đại, Lưu Vân dụng binh, một bước nghĩ ra

trăm kể, những người như thế không tài gì học được cái thuật tay nọ đầu tay kia này. Tiểu Long Nữ từ nhỏ đã luyện công phu diệt trừ thất tình lục dục, tám chín tuổi đã luyện tới mức lòng như nước lạnh, sau này tuy việc si luyện Dương Quá có làm hao tổn công phu đó, nhưng lúc này tâm linh nàng bị tổn thương, tình ý bị triệt bỏ, huyền công năm xưa được phục hồi tám chín phần. Nội công phái Cổ Mộ mà nàng tu luyện vốn do Lâm Triêu Anh sáng tạo lúc tình trường thất ý, gần giống tâm trạng nàng lúc này, nên Chu Bá Thông vừa truyền thụ, nàng lập tức cảm ứng đại ngộ, luyện được liền. Chu Bá Thông, Quách Tĩnh, Tiểu Long Nữ đều là những người chất phác đôn hậu, lòng vô tạp niệm; còn những người như Hoàng Dung, Dương Quá, Chu Tử Liễu có luyện cả đời cũng không xong.

Chu Bá Thông chưa trừ hết chất độc trong cơ thể, nhưng miệng giảng tay vẽ thì đâu ra đấy. Tiểu Long Nữ gật gù, thâm hình dung tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, tay kia sử kiếm pháp phái Toàn Chân, vài giờ sau lòng đã quán thông, nói:

- Tiểu nữ hiểu hết rồi.

Hai tay biểu diễn vài chiêu, cảm thấy hoàn toàn như ý; Chu Bá Thông thì há hốc miệng, nói:

- Kỳ quái, kỳ quái!

Pháp vương và Triệu Chí Kính ở bên ngoài cửa hang, nghe tiếng hai người nói chuyện rôm rả bên trong, lắng tai chỉ nghe lồm bồm câu được câu chẳng.

Tiểu Long Nữ ngẩng lên, thấy hai kẻ kia thò đầu ngó nghiêng, bèn đứng dậy, nói:

- Chúng ta đi thôi!

Chu Bá Thông ngơ ngác, hỏi:

- Đi đâu?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ra ngoài bắt lão giặc trọc phải đưa giải được cho lão tiên bối.

Chu Bá Thông vuốt vuốt chòm râu dài, nói:

- Cô nương có chắc sẽ đánh bại hắn hay không?

Vừa nói đến đó, bỗng nghe tiếng vo vo, một con ong mật bị sa vào mạng nhện, đang ra sức vùng vẫy. Lúc trước con bướm to tướng sa vào mạng nhện bị chết ngất ngay, còn con ong nhỏ bé này tựa hồ không sợ độc tính của “Thái tuyết thù”, mạng nhện cuối cùng bị rách

một lỗ. Một con nhện độc đứng rình, chưa dám bò vào, phải chờ một hồi lâu, khi con ong hết chịu nổi, ngất đi, nó mới nhào tới cắn.

Tiểu Long Nữ trong toà nhà mồ có nuôi một đàn ong, quanh năm bầu bạn với bầy ong, thạo cách điều khiển ong. Nàng nhìn con ong bị nạn, trong lòng không nỡ, đột nhiên nảy ra ý nghĩ: “Nhện độc hình dạng gớm ghiếc, nhưng bầy ong vị tất đã sợ chúng”. Nàng lấy trong túi một lọ mật ong, đặt giữa lòng bàn tay, mở nút lọ, vận nội lực, truyền hơi ấm từ lòng bàn tay vào trong lọ; lát sau một mùi mật thơm mát lan tỏa qua mạng nhện ra bên ngoài.

Chu Bá Thông lấy làm lạ, hỏi:

- Cô nương làm gì vậy?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đây là một trò chơi, lão tiên bói có muốn xem hay không?

Chu Bá Thông reo lên:

- Thế thì hay lắm, đâu, cho ta xem với?

Tiểu Long Nữ chỉ mỉm cười, tiếp tục truyền hơi ấm vào lọ mật.

Đạo này trong núi hoa dại nở rộ, tứ phía đều có rất nhiều ong mật, chúng ngửi thấy mùi mật thơm, tức thì từ bốn phía bay tới, hết con này con khác bay vào trong hang, bị vướng mạng nhện, chúng vùng vẫy không ngừng, có con bị nhện độc cắn chết, có con đốt nhện độc. “Thái tuyết thù” tuy là loài nhện cực độc trong thiên hạ, nhưng bị nhiều con ong đốt thì dần dần cũng lăn ra chết.

Chu Bá Thông nhìn cảnh đó một cách khoái trá. Kim Luân Pháp vương và Triệu Chí Kính ở bên ngoài thì trợn mắt há mồm, không biết làm thế nào. Ban đầu “Thái tuyết thù” còn chiếm ưu thế, chỉ chết vài ba con, ong mật thì đã chết dăm chục con; nhưng ong mật càng lúc càng ào ào bay tới, ban đầu chỉ mươi con lẻ tẻ, sau thì từng đàn, từng tổ, chẳng mấy chốc mạng nhện bị phá tan, mười mấy con nhện độc chết sạch. Triệu Chí Kính từng bị khổ sở vì ong đốt vội lảng lạng lẫn vào bụi cây phía xa mà tránh né. Kim Luân Pháp vương thì tiếc đứt ruột vì đàn “Thái tuyết thù” của lão ta bị diệt không còn một mống, cứ tưởng là do bầy ong mật biết đồng tâm giết địch, không biết rằng đàn ong mật bay đến là do Tiểu Long Nữ dẫn dụ; lão ta vẫn nghĩ cách làm sao buộc Chu Bá Thông và Tiểu Long Nữ ra khỏi hang để lấy mạng hai người.

Tiểu Long Nữ chấm ngón tay vào lọ mật ong, rồi búng búng mật về phía Pháp vương, miệng huýt sáo; hàng ngàn con ong mật liền

xoay mình bay ra khỏi hang, lao về phía Pháp vương.

Pháp vương hốt hoảng, vội vàng bỏ chạy. Thuật khinh công của lão ta cao cường, bầy ong mật tuy bay nhanh, nhưng thân pháp của lão ta còn nhanh hơn, thoáng chốc đã vọt ra xa hơn chục trượng. Chỉ thấy thân hình lão như một sợi khói đen xa dần, bầy ong mật đuổi không kịp, tự tản đi.

Tiểu Long Nữ giậm chân, miệng nói:

- Tiếc thật, tiếc thật!

Chu Bá Thông hỏi:

- Tiếc cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Để hấn chạy đi mất, không lấy được giải dược.

Nguyên nàng búng mật ong sang hai bên người Pháp vương là cốt để bầy ong mật bao vây lão ta, không cho thoát. Nhưng lũ ong này chỉ là một bọn ô hợp, không được thuần dưỡng như đàn ong của nàng ở tòa cổ mộ, không biết cách dàn thành trận thế bao vây và tấn công. Vậy mà Chu Bá Thông đã vô cùng bái phục, coi đây là trò chơi lý thú hơn mọi trò lão từng biết, lão vỗ tay tán thưởng, quên cả việc cơ thể lão chưa giải hết độc.

Tiểu Long Nữ thấy mạng nhện ở cửa hang đã tan, bèn bước ra ngoài, giơ tay vẫy:

- Ra được rồi!

Chu Bá Thông nhảy ra, ngã xuống huych một cái kêu:

- Không ổn, không ổn, không còn sức mấy.

Lão run rẩy toàn thân, răng đánh vào nhau canh cách; cái ngã làm cho chất độc Thái tuyết thù còn trong người phát tác, lão như bị rơi xuống hố băng, lạnh thấu xương, mặt mũi xám ngắt lại.

Tiểu Long Nữ kinh hãi, hỏi:

- Lão tiên bối sao thế?

Chu Bá Thông run cầm cập, nói:

- Cô nương... mau dùng châm... đâm vào người ta... mấy cái.

Tiểu Long Nữ nói:

- Châm của tiểu nữ có độc.

Chu Bá Thông nói:

- Càng có độc... càng tốt.

Tiểu Long Nữ nghĩ vừa rồi bầy ong mật ác chiến với lũ nhện độc, hình như nọc ong chính là khắc tinh của nhện độc, bèn nhặt một mũi Ngọc phong châm ở dưới đất, thử chích vào cánh tay Chu Bá Thông. Chu Bá Thông kêu:

- Dễ chịu quá, chọc nữa đi!

Tiểu Long Nữ chích liên mấy cái, thấy đã hết độc, bèn đổi mũi Ngọc phong châm khác, tổng cộng chích mười mấy mũi châm, thì Chu Bá Thông hết run, thở phào, cười nói:

- Lấy độc trị độc, thật là kỳ diệu!

Bèn thử vận khí, cảm thấy chất độc vẫn còn trong cơ thể, vỗ mạnh đầu gối một cái, nói:

- Long cô nương, chất độc ở châm của cô nương vừa không đủ, vừa không được tươi.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Vậy thì để tiểu nữ gọi ong đến đốt lão tiên bối.

Chu Bá Thông giục:

- Đa tạ cô nương, mau gọi đi!

Tiểu Long Nữ mở nút lọ mật ong, dụ ong đến đốt Chu Bá Thông. Lão Ngoan đồng cởi áo, để cho bầy ong đốt toàn thân, một mặt ngậm vận thần công, trước hết hấp thụ nọc ong vào đan điền, rồi dùng chân khí đưa đến các đại huyết toàn thân. Chừng ăn xong một bữa cơm, chất độc đã giải trừ hết, ong đốt thấy đau nhói, bèn kêu to:

- Đủ rồi đủ rồi, đốt nữa thì toi mạng!

Bèn cầm áo lên mặc vào người.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, đuổi ong đi, thấy sợi dây chuông vút một bên, thuận tay nhặt lên, hỏi:

- Tiểu nữ muốn đến núi Chung Nam, lão tiên bối có đi cùng hay không?

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Ta còn có việc cần làm, cô nương hãy đi một mình thôi!

Tiểu Long Nữ nói:

- À phải, lão tiên bối còn đến thành Tương Dương giúp Quách đại hiệp.

Nhắc đến ba chữ “Quách đại hiệp”, nàng liền nhớ đến Quách Phù và Dương Quá, bèn buồn bã dặn:

- Chu lão tiên bối có gặp Dương Quá thì đừng kể việc đã gặp tiểu nữ.

Nàng thấy Chu Bá Thông miệng lẩm bẩm gì đó, thần sắc rất bí ẩn, lát sau, lão đột nhiên ngừng đầu, hỏi:

- Cô nương bảo sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không có gì, hẹn ngày tái ngộ.

Chu Bá Thông tâm trí để đầu đầu, chỉ gật đầu, vẫy tay.

Tiểu Long Nữ quay mình đi, qua một thung lũng, bỗng nghe tiếng gọi, tiếng huýt sáo của Chu Bá Thông, tựa hồ lão đang chỉ huy bày ong. Nàng hiếu kỳ, lặng lẽ quay trở lại, nấp sau một gốc cây nhìn ra, thấy Chu Bá Thông một tay cầm lọ mật ong, đang hoa chân múa tay hò hét. Nàng sờ vào túi, lọ mật ong của nàng đã không cánh mà bay, chẳng hiểu bị Lão Ngoan đồng lấy trộm lúc nào. Lúc này có mấy con ong gửi mùi mật thơm bay đến, nhưng không tuân theo sự điều khiển của lão, cứ bay vòng vòng xung quanh lọ mật ong.

Tiểu Long Nữ không nhịn được, cười một tiếng, từ sau gốc cây bước ra, nói:

- Để tiểu nữ dạy cho lão tiên bối!

Chu Bá Thông thấy mình bị bắt quả tang thì xấu hổ đỏ bừng cả mặt, cầm đầu chạy như bay xuống núi.

Tiểu Long Nữ cười ha ha, nghĩ Lão Ngoan đồng thật là một người lý thú. Tiếng cười của nàng vang vọng trong cánh rừng tĩnh mịch thê lương. Cả một đêm đấu trí đấu lực với Kim Luân Pháp vương, có Lão Ngoan đồng náo loạn bên cạnh; giờ đây kẻ địch đã bỏ chạy, bằng hữu cũng đã đi xa, trên thế gian chỉ còn lại bơ vơ một mình nàng, hai giọt nước mắt bất giác lăn dài.

Nàng đi sau Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính suốt cả lộ trình, chỉ cảm thấy hai kẻ đó vô cùng đáng ghét, dầu có bằm vằm chúng thành trăm mảnh, cũng khó giải mối hận trong lòng. Nàng ra tay, cả hai đạo sĩ sẽ mất mạng ngay, nhưng giết chúng rồi thì sao? Lúc này nàng chợt nhớ đến chúng, thì lẩm bẩm một mình: “Phải đi tìm chúng mới được!” Nàng xuống núi, cười con lừa được nàng thả cho gặm cỏ ở chân núi.

Nàng đi trên con đường lớn một quãng, bỗng thấy phía trước bụi

tung mù mịt, tinh kỳ rợp trời, tiếng vó ngựa rầm rầm như tiếng sấm, đại đội quân mã đang hành tiến về phía nam, đó là đại quân Mông Cổ lại đi tấn công thành Tương Dương. Tiểu Long Nữ nghĩ: “Giữa thiên binh vạn mã thế kia, tìm sao được hai gã đạo sĩ?” Bỗng thấy có ba người phóng ngựa từ dốc núi ngang qua chỗ nàng, cả ba đều trang phục đạo sĩ. Tiểu Long Nữ tự hỏi: “Tại sao lại có thêm một gã?” Nhìn kỹ, chính là Doãn Chí Bình, Triệu Chí Kính và một đạo sĩ trẻ. Tiểu Long Nữ liền cho lừa chạy theo sau họ.

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nghe tiếng chân lừa lóc cóc, thấy Tiểu Long Nữ thì đều biến sắc. Đạo sĩ trẻ tuổi hỏi:

- Triệu sư huynh, nữ nhân kia là ai vậy?

Triệu Chí Kính nói:

- Đó là đại địch của giáo phái chúng ta, sư đệ đừng đánh tiếng.

Đạo sĩ trẻ giật mình, run giọng hỏi:

- Là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu chăng?

Triệu Chí Kính nói:

- Không phải, là sư muội của Lý Mạc Sầu.

Đạo sĩ trẻ này tên là Kỳ Chí Thành, một đệ tử của Khu Xứ Cơ. Y chỉ biết Lý Mạc Sầu từng nhiều lần giao đấu với các sư bá, sư phụ, sư thúc; chư tử phái Toàn Chân từng bị bại dưới tay mụ ta, nữ nhân kia là sư muội của Lý Mạc Sầu, tất không phải người tử tế.

Triệu Chí Kính liền tiếp quất roi vào mông ngựa, Doãn Chí Bình và Kỳ Chí Thành cũng phi nhanh, một lát đã bỏ Tiểu Long Nữ ở đằng xa. Nhưng con lừa của Tiểu Long Nữ cước lực dẻo dai, nó không phi nhanh, nhưng lúc nào cũng chạy nước kiệu. Ba con ngựa kia phóng nhanh bốn, năm dặm, thì thở dốc, chạy chậm dần, nên không bao lâu sau con lừa đã đuổi kịp. Triệu Chí Kính vung roi đánh ngựa, nhưng nó đã mệt, bị đánh đau mấy cũng chỉ chạy nhanh được vài trượng mà thôi.

Kỳ Chí Thành nói:

- Triệu sư huynh, đệ và sư huynh hãy quay lại chặn đánh kẻ địch, để Doãn sư huynh thoát thân.

Triệu Chí Kính sầm mặt, nói:

- Tưởng dễ chặn lắm, sư đệ muốn mất mạng hả?

Kỳ Chí Thành nói:

- Doãn sư huynh phải gánh vác trọng nhiệm chưởng giáo, chúng

ta dù sống chết cũng phải bảo vệ cho Doãn sư huynh được bình yên.

Nguyên chuyện này Kỳ Chí Thành phụng mệnh sư phụ Khưu Xứ Cơ đi triệu Doãn Chí Bình về cung Trùng Dương tiếp nhiệm chức vị chưởng giáo.

Triệu Chí Kính không thềm nói nữa, nghĩ: “Người thật không biết trời cao đất dày chừng nào, bản lĩnh như người mà đòi chặn đánh nàng ta?” Kỳ Chí Thành thấy sắc mặt hầm hầm của hắn, cũng không dám nhiều lời, gò cương chờ Doãn Chí Bình đi tới, nói nhỏ:

- Doãn sư huynh, sư huynh thân thể ngàn vàng, xin hãy đi trước một quãng cho.

Doãn Chí Bình lắc đầu, nói:

- Cứ mặc ta!

Kỳ Chí Thành thấy Doãn Chí Bình bình thản như không, thì rất thán phục, nghĩ: “Chẳng trách sư phụ muốn Doãn sư huynh tiếp nhiệm chức vị chưởng giáo; chỉ riêng khí độ thế này, các hạ đệ tử đời thứ ba đã chẳng ai theo kịp”. Y không biết Doãn Chí Bình lúc này tâm trạng đặc dị, nếu Tiểu Long Nữ muốn giết, y sẽ giơ cổ cho nàng chém chứ không có ý định kháng cự. Triệu Chí Kính thấy hai người không vội vã, cuối cùng hắn cũng không bỏ chạy một mình; may mà thấy Tiểu Long Nữ không hề có ý động thủ, hắn cứ đi một quãng lại thấp thỏm ngó về phía sau.

Bốn người, ba trước một sau, lẳng lặng đi về phía bắc. Lúc này tiếng hành quân rầm rập của đại quân Mông Cổ cùng tiếng tù và đã chìm dần. Trăm họ né tránh quân địch, hai bên đường lớn mười nhà thì chín nhà bỏ hoang, chẳng có bóng người, ngay cả gà chó cũng không, muốn tìm một ngôi nhà tử tế để nghỉ đêm cũng không có nốt.

Đêm ấy bọn Doãn Chí Bình vào nghỉ đêm trong một ngôi nhà cửa ngõ trống tuếch. Triệu Chí Kính và Kỳ Chí Thành nhìn trộm ra ngoài, thấy Tiểu Long Nữ chằng một sợi dây giữa hai thân cây, nằm vắt vẻo trên dây. Kỳ Chí Thành thấy công phu đó thì kinh hãi, riêng Doãn Chí Bình nằm im một góc, không để ý gì hết. Đêm ấy Triệu Chí Kính trần trọc lo sợ, không dám chớp mắt, chỉ nghe nếu ngoài kia có động, hắn sẽ bỏ chạy tức thì.

Sớm hôm sau bốn người lại đi tiếp. Triệu Chí Kính cả đêm thấp thỏm không ngủ, bây giờ ngồi trên lưng ngựa ngủ gật. Kỳ Chí Thành và Doãn Chí Bình đi sóng đôi bên nhau ở phía sau bảy, tám trượng, Kỳ Chí Thành không nhìn được, nói:

- Doãn sư huynh, sư huynh và Triệu sư huynh võ công mỗi năm qua các lần khảo hạch, đệ đều chứng kiến, có thể nói mỗi vị có sở trường riêng, khó phân cao thấp. Nhưng nói về sự độ lượng, thì hai vị khác hẳn nhau.

Doãn Chí Bình cười khỏ, hỏi:

- Sư phụ và mấy vị sư bá sư thúc lần này bế quan, đệ có biết độ bao nhiêu lâu hay không?

Kỳ Chí Thành nói:

- Sư phụ bảo nhanh thì ba tháng, chậm thì một năm, cho nên phải triệu gấp sư huynh về tiếp nhiệm chưởng giáo.

Doãn Chí Bình ngẩn ngơ xuất thần, lẩm bẫm một mình:

- Sư phụ võ công cao đến mức đó, không biết còn tu luyện môn gì nữa?

Kỳ Chí Thành nói nhỏ:

- Nghe đâu năm vị chân nhân muốn tìm cách phá giải võ công phái Cổ Mộ.

Doãn Chí Bình à một tiếng, bất giác ngoảnh về phía sau nhìn Tiểu Long Nữ.

Nguyên tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, Tiểu Long Nữ và Dương Quá xuất thủ đánh đuổi sư đồ Kim Luân Pháp vương, võ công trác tuyệt, Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị và Triệu, Doãn hai người tận mắt chứng kiến. Hướng hồ trong thư phòng của Quách Tĩnh, Dương Quá không hề vung tay nhắc chân mà làm cho Triệu Chí Kính lao đao; sau đó Tiểu Long Nữ chỉ một chiêu đã đánh trọng thương Triệu Chí Kính. Thủ pháp của hai người ấy thế nào, Tôn Bất Nhị tuy đứng ngay bên cạnh cũng nhìn chẳng rõ, tựa hồ võ công phái Toàn Chân không chịu nổi một đòn công kích của phái Cổ Mộ, nghĩ mà kinh hồn. Sau lại nghe nói Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích, đánh cho Kim Luân Pháp vương một trận đại bại, phái Toàn Chân trên dưới đều chấn động. Chư tử phái Toàn Chân nghĩ Hách Đại Thông lỡ tay giết chết Tôn bà bà, Lý Mạc Sầu, Tiểu Long Nữ và Dương Quá sẽ có ngày tới cung Trùng Dương báo thù. Đối phó với một mình Lý Mạc Sầu đã thúc thủ, nếu lại thêm hai nhân vật lợi hại Dương, Long thì chịu sao nổi? Chuyện hiềm khích giữa Lý Mạc Sầu với Tiểu Long Nữ, bọn họ không hề biết.

Trong Toàn Chân thất tử, Đàm Xứ Doan mất sớm, lúc này Mã Ngọc cũng mới qua đời, chỉ còn lại năm người. Lưu Xứ Huyền làm

chưởng giáo nửa năm thì giao cho Khu Xứ Cơ tiếp nhiệm. Cả năm người tuổi đều đã cao, tinh lực suy yếu, nghĩ trong số đệ tử đời thứ ba, thứ tư hoàn toàn không có nhân vật kiệt xuất, nếu phái Cổ Mộ tìm đến trả thù, nếu năm người còn sống, may ra có thể chống trả một phen; song nếu mười năm nữa bọn Tiểu Long Nữ mới đến, thì phái Toàn Chân hiệu xưng võ học chính tông trong thiên hạ chỉ có một con đường đại bại. Bởi thế năm người quyết định bế quan tịnh tu, cố tìm ra một môn võ công lợi hại để đối địch với phái Cổ Mộ, vì vậy họ cho gọi Doãn Chí Bình về tiếp nhiệm chức chưởng giáo.

Bọn Doãn Chí Bình ngày đi đêm nghỉ, đi về hướng tây bắc. Tiểu Long Nữ vẫn đi sau non một dặm.

Hôm ấy đến địa phận Thiểm Tây, Kỳ Chí Thành hỏi Doãn Chí Bình:

- Doãn sư huynh, chúng ta về cung Trùng Dương. Không lẽ Long cô nương có mỗi một mình cũng dám đuổi theo chúng ta về tận đó?

Doãn Chí Bình âm ừ, quả thật không đoán biết dụng ý của Tiểu Long Nữ. Suốt dọc đường y cứ suy nghĩ mãi: “Nàng định vạch tội ta trước năm vị chân nhân hay sao? Hay là nàng định vung kiếm đại sát phái Toàn Chân cho bõ tức? Hay là chẳng qua nàng trở về nơi ở cũ là tòa cổ mộ, nên cùng đường với ta? Hay là... chẳng lẽ... chẳng lẽ nàng thấy ta một lòng si luyện nàng, nên cuối cùng nàng có tình ý với ta?”

Nghĩ đến đó, y bất giác đỏ bừng cả mặt, tự hổ thẹn về sự vọng tưởng của mình; nhưng hiện thời y đã không màng tới sinh tử vinh nhục của mình nữa, nên nỗi lo sợ cũng nhạt dần.

Lại đi mấy ngày nữa thì đến chân núi Chung Nam. Kỳ Chí Thành rút một mũi tên, bắn chéo lên trời.

Lát sau, có bốn đạo sĩ đội mũ vàng từ trên núi chạy xuống, cúi mình hành lễ với Doãn Chí Bình, nói:

- Thanh Hòa Chân nhân, chân nhân đã về, mọi người chờ đợi đã lâu.

Doãn Chí Bình có đạo hiệu “Thanh Hòa”, nhưng ngoài đệ tử thân truyền của y, lâu nay không một ai xưng hô như thế. Bốn đạo sĩ kia đều là đệ tử đời thứ ba, lẽ ra xưng hô với y là sư huynh sư đệ, trong đó có một người nhiều tuổi hơn hẳn y. Nay bốn người này đột nhiên đổi cách xưng hô, Doãn Chí Bình cảm thấy ngượng nghịu, vội xuống ngựa đáp lễ, khiêm tốn nói:

- Bốn vị sư huynh xưng hô như thế, tiểu đệ đâu dám nhận.

Đạo sĩ nhiều tuổi nhất trong bốn người là đệ tử của Mã Ngọc, nói:

- Năm vị sư thúc có pháp chỉ, chỉ chờ Thanh Hòa Chân nhân về tiếp nhiệm chức chưởng giáo. Còn về đại lễ nhậm chức, thì đợi khi nào Khuu sư thúc khai quan sẽ tiến hành.

Doãn Chí Bình hỏi:

- Sư phụ và bốn vị sư bá bề quan bao lâu rồi?

Người kia nói:

- Đã hơn hai mươi ngày.

Đang nói, bỗng nghe trên núi tiếng nhạc vang lên, mười sáu đạo sĩ thổi sáo gõ sênh dàn thành hàng ở hai bên đường nghênh tiếp, lại có mười sáu đạo sĩ khác cầm pháp khí như kiếm gỗ, bát sắt, thấy Doãn Chí Bình tới thì nhất tề cúi mình hành lễ, tiền hô hậu ủng, đi ngược lên núi, bỏ Triệu Chí Kính tụt lại đằng sau. Triệu Chí Kính vừa tức giận vừa ghen tị, nghĩ: “Đợi khi chức chưởng giáo rơi vào tay ta, để xem bọn người sẽ nói sao?”

Gần tối, mọi người đã tới bên ngoài cung Trùng Dương. Hơn năm trăm đạo sĩ trong cung dàn thành hàng từ đại điện ra bên ngoài sơn môn mười trượng; chỉ nghe tiếng chuông, tiếng trống rùng rùng, mấy trăm đạo sĩ cúi mình đón chào. Nhìn cảnh trang nghiêm long trọng đó, Doãn Chí Bình đang tuyệt vọng bỗng thấy phấn chấn, có mười sáu đại đệ tử hộ vệ hai bên, y trước tiên tới chính điện Tam Thanh khấu đầu ba vị Nguyên thủy thiên tôn, Thái thượng đạo quân và Thái thượng lão quân, sau đó tới hậu điện khấu đầu trước di tượng tổ sư sáng giáo Vương Trùng Dương, rồi tới điện thứ ba, nơi Toàn Chân thất tử vẫn ngồi thương nghị, khấu đầu trước bảy cái ghế trống, cuối cùng trở lại chính điện.

Đệ tử thứ hai của Khuu Xứ Cơ là Lý Chí Thường lấy pháp chỉ của chưởng giáo chân nhân ra tuyên đọc, nói Doãn Chí Bình tiếp nhiệm chưởng giáo. Doãn Chí Bình quì xuống nghe chỉ, vừa cảm kích vừa hổ thẹn, liếc trộm Triệu Chí Kính đứng một bên, thấy hắn vẻ mặt nửa cười nửa không, đầy vẻ châm biếm.

Doãn Chí Bình nghe pháp chỉ xong, đứng dậy, đang định nói vài lời khiêm tốn với chúng đạo sĩ, bỗng thấy từ bên ngoài có một đạo sĩ đi vào, nói to:

- Khải bẩm chưởng giáo chân nhân, có khách tới.

Doãn Chí Bình ngây người, không ngờ Tiểu Long Nữ lại đường đường chính thức bái hội, thực chưa biết phải đối phó thế nào, bây giờ

muốn chạy cũng không xong, đành nói:

- Mời vào!

Đạo sĩ kia quay ra, dẫn hai người khách vào. Mọi người vừa thấy họ, đều hết sức kinh dị, Doãn Chí Bình càng kinh ngạc hơn, một trong hai người là quan viên Mông Cổ, người thứ hai là Tiêu Tương Tử, y từng gặp trong vương trướng của Hốt Tất Liệt.

Viên quan Mông Cổ sang sảng nói:

- Đại hãn bệ hạ có thánh chỉ, sắc phong cho chưởng giáo giáo phái Toàn Chân.

Đoạn hãn đứng giữa đại điện, lấy ra một cuộn lụa vàng mở ra, tuyên đọc:

- Sắc phong cho chưởng giáo giáo phái Toàn Chân làm “ Đặc thụ thần tiên diễn đạo đại tông sư, Huyền môn chưởng giáo, Văn túy khai huyền hoàng nhân quảng nhiều đại chân nhân, chưởng quản chư lộ đạo giáo sở...”

Đọc đến đây, thấy không có ai quì xuống nghe chỉ, hãn nói to:

- Chưởng giáo phái Toàn Chân tiếp chỉ!

Doãn Chí Bình bước tới cúi mình hành lễ, nói:

- Chưởng giáo tộ giáo Khưu Chân nhân đang tọa quan, hiện do tiểu đạo tiếp nhiệm chưởng giáo, sắc phong của đại hãn Mông Cổ không phải dành cho tiểu đạo, nên tiểu đạo không dám bái lĩnh.

Viên quan Mông Cổ cười, nói:

- Ngọc âm của Đại hãn bệ hạ, Khưu Chân nhân vốn kính nể Thành Cát Tư Hãn, nay tuổi đã cao, không biết còn sống hay không. Sắc phong này vốn không định dành cho Khưu Chân nhân, ai làm chưởng giáo phái Toàn Chân thì cứ bái lĩnh sắc phong.

Doãn Chí Bình nói:

- Tiểu đạo vô đức vô năng, thực không dám bái lĩnh.

Viên quan cười, nói:

- Đừng khách khí nữa, hãy mau lĩnh chỉ.

Doãn Chí Bình nói:

- Vinh dự bất ngờ, tiểu đạo không dám nhận. Mời đại nhân vào hậu điện dùng trà, chờ tiểu đạo thương nghị một chút với các vị sư huynh đã.

Viên quan rất không hài lòng, cuộn thánh chỉ lại, nói:

- Cũng được! Không biết phải thương lượng bao nhiêu lâu?

Bốn đạo sĩ lo việc tiếp đãi tân khách bèn mời viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử vào hậu điện dùng trà.

Doãn Chí Bình mời mười sáu đại đệ tử vào một phòng riêng, nói:

- Việc lớn này, tiểu đệ không dám quyết, xin được nghe cao kiến của các vị sư huynh.

Triệu Chí Kính cướp lời, nói:

- Đại hãn Mông Cổ đã có mỹ ý như vậy, ta nên lĩnh chỉ. Đủ thấy bốn giáo ngày càng hưng vượng, ngay cả Đại hãn Mông Cổ cũng không dám coi thường chúng ta.

Nói đoạn cười cười đắc ý.

Lý Chí Thường lắc đầu, nói:

- Không được, không được! Mông Cổ xâm lăng nước ta, sát hại trăm họ, làm sao chúng ta lại đi nhận sắc phong của địch?

Triệu Chí Kính nói:

- Năm xưa Khuư sư bá từng nhận chiếu thư của Thành Cát Tư Hãn, vượt ngàn dặm sang Tây Vực, Doãn chưởng giáo và Lý sư huynh cũng tùy hành, đã có tiền lệ như vậy, sao lại không nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ kia chứ?

Lý Chí Thường nói:

- Thời ấy Mông Cổ đối địch với Đại Kim, chưa xâm lăng nước ta, hơn nữa còn kết minh với Đại Tống; mỗi thời một khác, không thể coi như nhau.

Triệu Chí Kính nói:

- Núi Chung Nam thuộc Mông Cổ quản hạt, đạo quán của chúng ta cũng đều nằm trong cảnh nội Mông Cổ, nếu không nhận sắc phong, bốn giáo sẽ gặp đại họa.

Lý Chí Thường nói:

- Triệu sư huynh nói sai rồi.

Triệu Chí Kính cao giọng:

- Sai thế nào, Lý sư huynh chỉ điểm cho coi.

Lý Chí Thường nói:

- Chỉ điểm thì không dám, nhưng xin hỏi Triệu sư huynh, tổ sư sáng giáo của chúng ta Trùng Dương Chân nhân là người như thế nào? Các vị sư phụ của bọn ta Toàn Chân thất tử là những người như

thế nào?

Triệu Chí Kính ngạc nhiên, nói:

- Tổ sư gia và các vị sư phụ hoàng đạo hộ pháp, là các cao nhân trong Tam Thanh giáo.

Lý Chí Thường nói:

- Họ đều là các bậc đại trượng phu đội trời đạp đất, ái quốc ưu dân, người nào cũng từng vào sinh ra tử huyết chiến với quân Kim.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế, Trùng Dương Chân nhân và Toàn Chân thất tử danh chấn giang hồ, trong võ lâm ai mà chẳng kính phục?

Lý Chí Thường nói:

- Vậy thì các vị chân nhân bản giáo không một ai sợ cường địch, quyết chí cứu giáo dân khỏi vòng tai họa, dù phái Toàn Chân có gặp đại họa, chúng ta cũng không sợ. Đầu có thể rơi, chí không thể nhục.

Mấy câu này hùng hồn đại nghĩa, Doãn Chí Bình và mười mấy đại đệ tử đều xúc động.

Triệu Chí Kính lạnh lùng nói:

- Chỉ có Lý sư huynh không sợ chết, còn mọi người đều là phường tham sống sợ chết chắc? Tổ sư gia sáng nghiệp gian nan, bản giáo có qui mô như hôm nay, là nhờ tổ sư gia và bảy vị sư trưởng tốn bao nhiêu tâm huyết. Bây giờ giao lại, chúng ta xử trí không thích đáng, đem bản giáo oanh liệt hủy hoại đi mất, thì còn mặt mũi nào xuống gặp tổ sư gia dưới suối vàng? Khi năm vị sư trưởng khai quan, chúng ta sẽ ăn nói ra sao?

Mấy lời nghe cũng có lý, khiến vài đạo sĩ lập tức lên tiếng phụ họa. Triệu Chí Kính lại nói:

- Người Kim là kẻ tử thù của bản giáo, Mông Cổ đã diệt nước Kim, chính là đã giúp cho bản giáo. Năm xưa tổ sư gia khởi nghĩa không thành, buồn quá lui về ẩn cư trong tòa cổ mộ; hồn người ở trên trời có linh thiêng, biết người Kim đã mất nước tan quân, chắc cũng rất sung sướng.

Một đệ tử khác của Khưu Xứ Cơ là Vương Chí Thản nói:

- Người Mông Cổ sau khi diệt Kim, nếu hòa hảo với Đại Tống chúng ta, dĩ nhiên chúng ta sẽ lấy lễ thượng quốc mà đối đãi. Đàng này đại quân Mông Cổ tràn xuống phương nam, cấp công thành Tương Dương, giang sơn Đại Tống nguy kịch, chúng ta đều là dân Đại

Tống, há có thể nhận sắc phong của nước thù địch?

Đoạn hướng sang Doãn Chí Bình, nói:

- Chưởng giáo sư huynh, nếu sư huynh nhận sắc phong, sẽ là một tên đại Hán gian, một tội nhân thiên cổ của bốn giáo. Vương Chí Thản ta dẫu đầu lia khỏi cổ, cũng không để cho sư huynh làm như vậy.

Giọng nói đã đành lại.

Triệu Chí Kính đứng phất dậy, đập mạnh tay xuống bàn, quát:

- Vương sư đệ, sư đệ muốn động võ phải không? Sư đệ dám vô lễ như vậy với chưởng giáo chân nhân ư?

Wương Chí Thản gằn giọng, nói:

- Bọn ta chỉ nói đạo lý. Còn chuyện động võ, ta đây không ngán.

Đôi bên mỗi bên quyết giữ ý mình, không nhân nhượng nhau, xem chừng sắp tuốt kiếm vung quyền đánh nhau đến nơi, một đạo sĩ tóc hoa râu xua tay lia lia, nói:

- Các vị sư đệ, hãy bình tĩnh nói chuyện với nhau, đừng nóng nảy.

Wương Chí Thản hỏi:

- Theo ý sư huynh thì sao?

Đạo sĩ đó nói:

- Theo ý ta, thì... thì... người xuất gia lấy từ bi làm đầu, cứu được người dân nào, là tặng thêm đức hiếu sinh ngàn ấy... Bọn ta... nếu nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, sẽ tận lực can ngăn quân thần binh tướng Mông Cổ đừng lạm sát; năm xưa Khuư sư thúc chẳng phải đã nhờ thế mà cứu được tính mạng bao nhiêu người đó sao?

Có mấy đạo sĩ phụ họa:

- Đúng, đúng lắm!

Một đạo sĩ lùn lắc đầu lia lia:

- Tình thế ngày nay không thể so với hồi trước. Tiểu đệ theo sư phụ tây du, chính mắt thấy binh tướng Mông Cổ tàn sát cướp bóc dân chúng. Nếu đi nhận sắc phong, đầu hàng Mông Cổ, tức là hòa theo kẻ bạo ngược, có thể cứu mười cái mạng sống nào đó, nhưng quên rằng có hàng vạn dân chúng vì thế mà phải chết.

Vị đạo sĩ lùn này tên là Tống Đức Phương, một trong mười chín đệ tử tùy hành cùng Khuư Xứ Cơ tây du.

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Người đã gặp Thành Cát Tư Hãn, ta vừa rồi cũng gặp vương tử Hốt Tất Liệt, người này chiêu hiền đãi sĩ, khoáng đạt đại độ, đâu có gì tàn bạo?

Vương Chí Thản nói:

- À, thì ra người phụng mệnh Hốt Tất Liệt, về đây làm gian tế!

Triệu Chí Kính tức giận, quát:

- Người bảo sao?

Vương Chí Thản nói:

- Kẻ nào nói giúp cho bọn Mông Cổ, kẻ đó là Hán gian.

Triệu Chí Kính đột nhiên bật dậy, giáng một chưởng xuống đỉnh đầu Vương Chí Thản. Có hai đệ tử của Khưu Xứ Cơ, một người là Kỳ Chí Thành cùng vung chưởng gạt đòn của Triệu Chí Kính ra. Triệu Chí Kính càng giận thêm, nói:

- Được, đệ tử môn hạ của Khưu sư bá cậy đông, trượng thế khinh người hủ?

Bất đầu náo loạn thì Doãn Chí Bình vỗ tay một cái, nói:

- Xin các vị sư huynh hãy ngồi xuống, nghe tiểu đệ nói đã.

Chưởng giáo phái Toàn Chân xưa nay uy quyền cực lớn, các đạo sĩ đều ngồi xuống, không dám tranh cãi nữa.

Triệu Chí Kính nói:

- Phải đấy, chúng ta hãy nghe chưởng giáo chân nhân phân phó, chưởng giáo bảo nhận sắc phong thì nhận, bảo không nhận sắc phong thì thôi. Đại hãn sắc phong cho chưởng giáo, chứ có phải cho người khác đâu mà đi cãi nhau?

Hắn tưởng Doãn Chí Bình có tội đã bị hắn nắm chắc thì sẽ không dám làm trái ý hắn. Bọn Lý Chí Thường, Vương Chí Thản biết Doãn Chí Bình vốn người trung nghĩa, việc này cứ để y quyết, khỏi cần tranh náo, thế là ai nấy nhìn Doãn Chí Bình, chờ nghe lời y.

Doãn Chí Bình chậm rãi nói:

- Tiểu đệ vô đức vô năng, nay nhận trọng nhiệm chưởng giáo, không ngờ ngày đầu tiên đã gặp đại sự này.

Nói xong ngẩng lên, ngơ ngẩn xuất thần. Mười sáu đại đệ tử cùng chăm chú nhìn y, trong phòng im phắc không một tiếng động.

Một hồi sau, Doãn Chí Bình mới nói tiếp:

- Bốn giáo do Trùng Dương tổ sư sáng lập, đến Mã Chân nhân, Lưu Chân nhân, Khuư Chân nhân được phát dương lớn mạnh. Tiểu đệ tiếp nhiệm chưởng giáo, làm sao dám trái lời giáo huấn của bốn vị Vương, Mã, Lưu, Khuư Chân nhân? Chư vị sư huynh, hiện nay đại quân Mông Cổ tiến đánh thành Tương Dương, xâm lăng quốc thổ nước ta, sát hại bách tính. Nếu bốn vị chưởng giáo tiền bối có mặt ở đây, liệu các vị ấy có nhận sắc phong hay không?

Mọi người nghe câu hỏi, nghĩ đến cách hành xử của Vương Trùng Dương, Mã Ngọc, Lưu Xứ Huyền, Khuư Xứ Cơ: Vương Trùng Dương từ trần đã lâu, các đệ tử đời thứ ba đều không biết mặt. Mã Ngọc khiêm hòa đôn hậu, xử sự theo lối thanh tịnh vô vi. Lưu Xứ Huyền vô cùng kín đáo, các đệ tử khó đoán biết tâm ý, còn Khuư Xứ Cơ thì tính nóng như lửa, trung nghĩa hơn người. Mọi người nghĩ đến Khuư Xứ Cơ không hẹn cùng nói:

- Khuư chưởng giáo tất nhiên không nhận.

Triệu Chí Kính thì nói lớn:

- Hiện tại chưởng giáo là sư đệ, chứ không phải là Khuư sư bá!

Doãn Chí Bình nói:

- Tiểu đệ tài đức tầm thường, không dám trái lời giáo huấn của sư phụ. Huống hồ tiểu đệ tội lỗi nghiêm trọng, chết chưa hết tội.

Nói đến đây, y cúi đầu im lặng.

Các đạo sĩ không hiểu hàm ý lời nói của y, trừ Triệu Chí Kính, còn ai cũng cho rằng y khiêm tốn nói thế, riêng câu “tội lỗi nghiêm trọng, chết chưa hết tội” có phần quá đáng. Triệu Chí Kính nói:

- Hừ, như vậy tức là sư đệ không chịu nhận sắc phong chứ gì?

Doãn Chí Bình đáp:

- Tiểu đệ bản thân không có gì đáng nói, nhưng danh dự của bốn giáo thì không thể để bị tổn hại dù chỉ một chút.

Giọng nói của y dần dần trở nên khẳng khái hiên ngang:

- Hiện nay hào kiệt tứ phương chính đang kết nghĩa chống ngoại xâm. Phái Toàn Chân hiệu xưng võ học chính tông, nếu đầu hàng Mông Cổ thì chúng ta còn mặt mũi nào nhìn anh hùng thiên hạ?

Các đạo sĩ Lý Chí Thường, Tống Đức Phương, Kỳ Chí Thành, Vương Chí Thản cùng reo to:

- Chưởng giáo sư huynh nói rất chí lý!

Triệu Chí Kính thấy tay áo, hăm hăm bước ra khỏi phòng, đến

cửa còn ngoảnh lại cười khẩy, nói:

- Chưởng giáo, nói thì hay lắm. Hừ, hậu quả thế nào, chắc sư đệ chưa hiểu đâu.

Đoạn hấn rảo bước đi.

Các đạo sĩ cùng tán thưởng Doãn Chí Bình quyết đoán sáng suốt, mấy gã đạo sĩ phụ họa theo Triệu Chí Kính thì cảm thấy ngượng, lạng lẽ bỏ ra.

Doãn Chí Bình lạng lạng trở về đan phòng của mình, biết Triệu Chí Kính bị thất ý sẽ không chịu thua, nhất định sẽ tố cáo tội lỗi của y với mọi người. Khi y tuyên xưng không nhận sắc phong, y đã quyết ý lìa trần; mấy tháng nay y lo sợ, bị hành hạ giày vò khổ sở, nghĩ sau khi sẽ được giải thoát hết thảy, thì trong lòng tự nhiên thanh thản; thế là y cài then cửa, rút kiếm đưa lên cửa cổ tự vẫn.

Đột nhiên từ sau giá sách có một người bước ra chộp lấy thanh kiếm của Doãn Chí Bình, người đó chính là Triệu Chí Kính, hấn nói:

- Sư đệ hủy hoại danh dự của bản giáo, lại định chết đi, bỏ mặc mọi việc hay sao? Long cô nương chờ ở ngoài kia, khi nàng ta tiến vào tố cáo, thì bọn ta biết đối đáp sao đây?

Doãn Chí Bình nói:

- Được, vậy tiểu đệ sẽ ra tự vẫn trước mặt nàng ta để tạ tội vậy

Triệu Chí Kính nói:

- Dẫu sư đệ có tự vẫn, cũng không chấm dứt được chuyện đó. Khi năm vị sư trưởng khai quan, nhất định sẽ truy hỏi. Danh dự của phái Toàn Chân bị mất, sư đệ thành kẻ có tội muôn đời.

Doãn Chí Bình không chịu đựng nổi, đột nhiên ngồi phệt xuống đất, ôm đầu lẩm bẩm:

- Sư huynh bảo phải làm thế nào đây? Muốn chết cũng không xong

Vừa nãy trước nhiều người, y nói năng hùng hồn, bây giờ chỉ có một mình với Triệu Chí Kính, y lại không còn sức tự chủ được nữa. Triệu Chí Kính nói:

- Được, sư đệ chỉ cần nghe ta một việc thì vụ Long cô nương ta bỏ qua cho sư đệ, danh dự của bản giáo và của sư đệ đều nguyên vẹn, không có hậu họa nào hết.

Doãn Chí Bình nói:

- Sư huynh muốn tiểu đệ nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ

chứ gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Không, không! Ta không đòi sư đệ phải nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ.

Doãn Chí Bình thấy nhẹ người, mừng rỡ nói:

- Vậy là việc gì? Sư huynh nói đi, tiểu đệ sẽ làm theo.

Nửa canh giờ sau, chuông trống trong đại điện cùng vang rền triệu tập đạo chúng toàn cung. Lý Chí Thường phân phó các sư đệ là môn hạ của Khuu Xứ Cơ cùng đệ tử của họ giấu sẵn binh khí trong người, đề phòng việc Doãn Chí Bình không nhận sắc phong làm cho Triệu Chí Kính và phe cánh gây chuyện gì chẳng. Đại điện đông nghịt người, thần sắc của các đạo sĩ đều căng thẳng.

Chỉ thấy Doãn Chí Bình từ hậu điện chậm rãi bước ra, mặt nhợt nhạt, đứng giữa điện, nói:

- Các vị sư huynh, tiểu đạo phụng mệnh Khuu chưởng giáo tiếp nhiệm chưởng giáo, không ngờ bị bệnh cấp tính, không thể chữa trị...

Câu nói bất ngờ khiến cho mười mấy đạo sĩ không hẹn kêu “Ôi!” Doãn Chí Bình nói tiếp:

- Trọng nhiệm chưởng giáo, tiểu đạo đã không thể gánh vác, vậy tiểu đạo lệnh cho đại đệ tử của Ngọc Dương tử là Triệu Chí Kính tiếp nhiệm chưởng giáo!

Câu này nói ra, đại điện đang im phăng phắc, tức thời bọn Lý Chí Thường, Tống Đức Phương, Vương Chí Thản lớn tiếng phản đối:

- Khuu chân nhân muốn Doãn sư huynh tiếp nhiệm chưởng giáo, trọng nhiệm ấy há có thể giao cho kẻ khác?

- Sư huynh chưởng giáo đang khỏe mạnh, sao tự dừng lại mắc bệnh bất trị?

- Chuyện này chắc có mưu mô lớn bên trong, sư huynh chưởng giáo chớ có mắc lừa kẻ gian.

Các đệ tử đời thứ tư không dám nói to, chỉ chụm đầu, rỉ tai nhau xôn xao nghị luận, đại điện nhốn nháo cả lên. Lý Chí Thường trừng mắt nhìn Triệu Chí Kính, thấy hấn ta thản nhiên chấp tay sau đít, coi như không nghe thấy lời nói của mọi người.

Doãn Chí Bình hai tay làm hiệu cho mọi người im lặng, nói:

- Việc xảy ra đột ngột, chẳng trách các vị không rõ lý do. Bản giáo hiện lâm đại họa, tiểu đạo lại từng làm một việc quá sai trái, lúc

này dẫu có tự sát để tạ tội cũng không thể cứu vãn được.

Nói đến đây, thần sắc vô cùng thảm hại, dừng một chút, nói tiếp:

- Tiểu đạo suy đi nghĩ lại, chỉ có sư huynh Triệu Chí Kính tài đức cao siêu, mới có thể đưa bốn giáo vượt qua đại nạn. Xin các vị sư huynh sư đệ vớt bỏ thành kiến, xuất lực phò tá Triệu sư huynh làm rạng danh bốn giáo.

Lý Chí Thường khảng khái nói:

- Người nào không có lỗi? Sư huynh chưởng giáo nếu quả thật có lỗi lầm, thì đợi năm vị sư trưởng khai quan sẽ bảm cáo, chịu trách phạt là được. Còn việc nhường chức vị chưởng giáo, chúng tôi không thể nào chấp nhận.

Doãn Chí Bình thở dài, nói:

- Lý sư đệ, hai chúng ta giao hảo nhiều năm, tình như cốt nhục. Việc hôm nay, mong sư đệ lượng thứ cho nỗi khổ tâm bất đắc dĩ của ngu huynh, đừng làm khó nữa.

Lý Chí Thường đầy nghi ngờ, nhìn kỹ Doãn Chí Bình, thấy thần sắc y quả có chứa nỗi khổ tâm khó nói, giọng chứa đựng vẻ cầu khẩn thiết tha, thì cúi đầu không nói nữa, chỉ suy nghĩ phương cách. Vương Chí Thản nói:

- Sư huynh chưởng giáo muốn nhường thật sự, hãy đợi năm vị sư trưởng khai quan sẽ bảm cáo, mới không làm lỡ đại sự.

Doãn Chí Bình rầu rĩ nói:

- Sự việc cấp bách, không thể chờ lâu.

Vương Chí Thản nói:

- Được, nếu đúng như vậy, thì trong số các sư huynh sư đệ cùng lứa, không phải không có những vị tài đức song toàn hơn Triệu sư huynh. Sư huynh Lý Chí Thường đạo lực cao thâm, sư đệ Tống Đức Phương hành sự tài cán, hơn hẳn Triệu sư huynh là người tất cả không phục.

Triệu Chí Kính tính cách nóng nảy, không nhịn được lâu, bèn cười khẩy, nói:

- Còn kẻ nào dám làm dám chịu như sư huynh Vương Chí Thản hay không?

Vương Chí Thản tức giận nói:

- Tiểu đệ bất tài, thua xa các vị sư huynh sư đệ; nhưng so với Triệu sư huynh, thì tự nghĩ mình còn hơn một bậc.

Triệu Chí Kính cười gằn, ngẩng đầu nhìn lên mái nhà, vẻ mặt cực kỳ ngạo mạn. Vương Chí Thản nói to:

- Võ công kiếm thuật của tiểu đệ dĩ nhiên không phải là đối thủ của Triệu sư huynh, nhưng tiểu đệ chỉ ít cũng không biết làm Hán gian.

Triệu Chí Kính sa sầm mặt, quát:

- Người có giỏi thì nói rõ ra coi, ai làm Hán gian?

Hai người đấu khẩu càng lúc càng dữ.

Doãn Chí Bình nói:

- Các vị đừng tranh cãi nữa, hãy nghe tiểu đạo.

Triệu, Vương hai người ngừng cãi, song vẫn hằm hằm nhìn nhau. Doãn Chí Bình nói:

- Qui củ lâu nay của bốn giáo, chức chưởng giáo bao giờ cũng do chưởng giáo tiền nhiệm chỉ định, hoàn toàn không do đồng đạo bốn giáo tiến cử, có phải vậy không?

Mọi người cùng đáp:

- Phải!

Doãn Chí Bình nói:

- Bây giờ tiểu đạo chỉ định Triệu Chí Kính làm chưởng giáo của bốn giáo, mọi người không được tranh cãi. Triệu sư huynh, hãy lại đây nghe dặn.

Triệu Chí Kính dương dương đắc ý, bước lên cúi mình hành lễ.

Vương Chí Thản và Tống Đức Phương định nói, thì Lý Chí Thường kéo tay áo, nháy mắt với hai người, họ biết Lý Chí Thường hành xử mưu trí, tất có cách khác, nên không tranh cãi thêm. Lý Chí Thường nói nhỏ:

- Doãn sư huynh chắc là bị Triệu Chí Kính khống chế, không dám phản kháng. Chúng ta cần bí mật nắm rõ mưu gian của Triệu Chí Kính đã. Hiện tại Doãn sư huynh đã nói như vậy, nếu tranh cãi thêm, chỉ lộ rõ sự đố kỵ của chúng ta mà thôi.

Vương, Tống hai người gật đầu khen phải, cùng mọi người tham gia lễ giao tiếp chức vị chưởng giáo.

Trong một ngày, phái Toàn Chân có hai người trước sau tiếp nhiệm chưởng giáo, chúng đạo sĩ hoặc tỏ sự bất bình, hoặc thâm lấy làm lạ.

Nghi lễ tiếp nhiệm chưởng giáo hoàn tất, Triệu Chí Kính ngồi

giữa, sai đệ tử đích truyền của hãn hộ vệ ở hai bên, nói:

- Cho mời thiên sứ của đại hãn bộ hạ Mông Cổ.

Hai chữ “thiên sứ” vừa nói ra. Vương Chí Thản không kìm được định lên tiếng chỉ trích, Lý Chí Thường vội dùng mắt ra hiệu ngăn lại. Một lát sau, bốn đạo sĩ đưa viên quan Mông Cổ cùng Tiêu Tương Tử ra đại điện.

Triệu Chí Kính vội ra cửa điện nghênh đón, tươi cười nói:

- Mời vào, mời vào!

Viên quan Mông Cổ phải chờ lâu đã bực mình, giờ lại không thấy Đoãn Chí Bình ra đón, mặt mũi càng khó coi; một đạo sĩ tiếp khách biết ý, nói:

- Chúc vị chưởng giáo bốn giáo từ lúc này do vị Triệu Chân nhân đây tiếp nhiệm.

Viên quan ngẩn ra, đổi từ giận sang vui, cười nói:

- Thì ra là vậy, cung hỉ cung hỉ!

Đoạn ôm quyền hành lễ. Tiêu Tương Tử đứng sau y hai bước, vẻ mặt lầm lì, không biểu lộ hỉ nộ.

Triệu Chí Kính khúm núm dẫn viên quan Mông Cổ vào đại điện, nói:

- Mời đại nhân tuyên thị thánh chỉ.

Viên quan mỉm cười, nghĩ: “Phải là người như người làm chưởng giáo mới đúng. Cái gã ban nãy làm cho người ta khó chịu.” Y rút thánh chỉ, hai tay mở ra. Triệu Chí Kính quì xuống, nghe viên quan tuyên đọc:

- Sắc phong chưởng giáo phái Toàn Chân làm...

Lý Chí Thường, Vương Chí Thản thấy Triệu Chí Kính công khai nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, thì đưa mắt cho nhau, xoẹt xoẹt mấy tiếng, hàn quang loang loáng, các thanh kiếm được rút ra từ dưới áo đạo bào. Vương Chí Thản và Tống Đức Phương sấn nhanh tới, hai mũi kiếm đã gí vào hậu tâm Triệu Chí Kính. Lý Chí Thường quát:

- Bốn giáo lấy trung nghĩa làm đầu, quyết không đầu hàng Mông Cổ. Triệu Chí Kính phản bội tổ tông, làm trái ý trời lòng người, không thể tái nhiệm chưởng giáo.

Bốn đại đệ tử khác cũng tốt kiếm vây quanh viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử.

Biến cố diễn ra đột ngột. Triệu Chí Kính tuy sớm biết bọn Lý Chí

Thường không phục, nhưng uy quyền của chưởng giáo cực lớn, xưa nay không ai dám chống lại, hấn đã giữ chức đó tức là trở thành thủ lĩnh tối cao trong giáo phái, pháp chỉ do hấn đưa ra, ngay năm vị sư trưởng cũng không thể phản đối, ai ngờ đối phương lại dám động võ với chưởng giáo. Lúc này huyết đạo yếu hại ở sau lưng hấn đã bị hai mũi kiếm chế ngự; hấn tức giận chứ không sợ, quát:

- Cuồng đồ to gan, dám phạm thượng làm loạn ư?

Vương Chí Thản quát lại:

- Gian tặc! Người dám cử động thì thân thể người sẽ có hai cái lỗ xuyên suốt đó!

Triệu Chí Kính võ công vốn cao hơn Vương, Tổng hai người, nhưng vừa rồi bị bất ngờ, bị hai người khống chế lúc đang quì dưới đất, đã hoàn toàn ở thế hạ phong. Hấn đã bố trí mười mấy tên thân tín hộ vệ, có giấu binh khí trong đạo bào, nhưng bọn Lý Chí Thường, Vương Chí Thản đều là đệ tử đích truyền của Khuu Xứ Cơ, người thường rất có uy vọng trong bản giáo, nay họ đột nhiên nhất tề xuất thủ, bọn tâm phúc của Triệu Chí Kính cũng không dám động đậy. Có vài kẻ định rút binh khí ra, đều bị đối phương điểm huyết. Kẻ đã thương Tôn bà bà là Trương Chí Quang, kẻ từng đấu với Lục Vô Song ở Sài Lang cốc là Thân Chí Phàm, đệ tử của Triệu Chí Kính là Lộ Thanh Đốc cũng nằm trong số đó.

Lý Chí Thường nói với viên quan Mông Cổ:

- Mông Cổ và Đại Tống đã thành nước thù địch, chúng tôi là dân Đại Tống, há có thể nhận sắc phong của Mông Cổ? Mời hai vị trở về, sau này gặp nhau ở biên cương, chúng tôi sẽ tiếp đón hai vị theo cách khác.

Mấy lời này được nói ra rất kiên quyết, nhiều đạo sĩ trong điện reo hò hưởng ứng.

Viên quan Mông Cổ đứng trước mũi kiếm không chút hoảng hốt, cười khẩy nói:

- Các vị hôm nay khinh cử vọng động, không biết tốt xấu, cơ nghiệp lớn của phái Toàn chân sắp bị hủy hoại trong một buổi, đáng tiếc lắm thay!

Lý Chí Thường nói:

- Giang sơn Thần Châu đều đã bị tàn phá, một giáo phái nhỏ của chúng tôi có gì đáng kể? Các hạ không rời khỏi đây cho nhanh, lỡ có người vô lễ, tiểu đạo vị tất có thể ngăn họ được!

Tiêu Tương Tử bỗng lạnh lùng nói xen vào:

- Vô lễ như thế nào, làm thử ta coi!

Hắn vươn hai tay đoạt luôn hai thanh kiếm của Vương Chí Thản và Tống Đức Phương. Triệu Chí Kính lập tức vọt dậy, hai tay sử chiêu “Bạch vân xuất tụ” che hậu tâm, đứng bên cạnh viên quan Mông Cổ. Tiêu Tương Tử tay trái đưa một thanh kiếm cho Triệu Chí Kính, tay phải đâm một kiếm về phía Lý Chí Thường. Lý Chí Thường giơ kiếm đỡ, cảm thấy cánh tay hơi tê, vội vận lực chống trả, cạch cạch, cả hai thanh kiếm cùng gãy.

Tiêu Tương Tử đoạt kiếm, đâm kiếm, mau lẹ vô cùng, chỉ trong chớp mắt, tiếp đó vung tay áo, song chưởng cùng cung, đánh bật trường kiếm của bốn đại đệ tử phái Toàn Chân ở bên cạnh. Hắn sử liền ba chiêu, đánh bại bảy cao thủ phái Toàn Chân, mấy trăm đạo sĩ trong đại điện đều kinh hãi trước võ công cao cường của một kẻ trông y như một cái thầy ma.

Triệu Chí Kính vốn coi khinh võ công của mấy người như Vương Chí Thản, Tống Đức Phương, vừa rồi lại bị họ trước mặt bao người chế ngự không ngẩng đầu lên được, làm sao không tức giận. Bây giờ có kiếm trong tay, hắn liền đâm luôn về phía Vương Chí Thản. Chiêu “Đại giang đông khứ” này là chiêu số cực kỳ lợi hại trong kiếm pháp phái Toàn Chân, mũi kiếm ù ù đâm thẳng tới bụng dưới Vương Chí Thản.

Vương Chí Thản tránh vội về phía sau. Triệu Chí Kính hạ thủ không chút lưu tình, quyết lấy mạng Vương Chí Thản, hắn vươn dài cánh tay, mũi kiếm sắp tới bụng Vương Chí Thản, mọi người nhìn Vương Chí Thản khó lòng thoát chết, đều lặng đi; đột nhiên có một người vung tay áo cuốn mũi kiếm sang một bên, cạch một tiếng, kiếm gãy đôi, Vương Chí Thản lùi ra sau, hai thanh kiếm hai bên chĩa vào, ngăn Triệu Chí Kính lại. Người vừa xuất thủ chính là Doãn Chí Bình.

Triệu Chí Kính cả giận, chỉ mặt Doãn Chí Bình quát:

- Ngươi... ngươi... dám như vậy?

Doãn Chí Bình nói:

- Triệu sư huynh, sư huynh chính miệng đáp ứng không nhận sắc phong của Mông Cổ, tiểu đạo mới nhường chức chưởng giáo cho sư huynh, tại sao trong giây lát đã nuốt lời?

Triệu Chí Kính nói:

- Hừ, ban nãy ngươi hỏi ta: “Sư huynh muốn tiểu đệ nhận sắc

phong của Mông Cổ chứ gì?” Ta bảo: “Không, ta không đòi sư đệ nhận sắc phong của Mông Cổ”. Ta nói sao làm vậy. Người nhận sắc phong của Mông Cổ là ta, chứ đâu phải người.

Doãn Chí Bình nói:

- Thì ra vậy, thì ra là vậy, người quá xảo quyết!

Lúc này Lý Chí Thường nhận một thanh kiếm từ tay đệ tử, nói lớn:

- Hỡi các huynh đệ phái Toàn Chân, chúng ta vẫn coi Doãn chân nhân là chưởng giáo. Mọi người hãy tóm cổ tên Hán gian họ Triệu, để chưởng giáo chân nhân phát lạc.

Đoạn xông tới đấu với Triệu Chí Kính. Vương Chí Thản, Tống Đức Phương và năm đại đệ tử còn lại hợp thành Thiên Cang Bắc Đẩu trận, bao vây Tiêu Tương Tử lại. Tiêu Tương Tử võ công tuy cao cường, nhưng một khi trận pháp chuyển động, uy lực phi thường, hấn vội rút cương bồng trong bọc ra chống đỡ, chỉ thấy trận pháp biến ảo, bảy đạo sĩ phái Toàn Chân di chuyển vị trí cho nhau hoa cả mắt.

Viên quan Mông Cổ đã lùi vào một góc đại điện, thấy tình thế bất lợi, vội rút tù và ra thổi. Hai đạo sĩ xông tới đoạt cái tù và, bẻ quặt cánh tay y, nhưng bị chậm một bước, tiếng tù và đã vọng ra ngoài.

Doãn Chí Bình biết y gọi ngoại viện, mình sắp lâm nguy, bất giác tinh thần phấn chấn, gọi to:

- Kỳ Chí Thành sư đệ, hãy khống chế viên quan Mông Cổ; Vu Đạo Hiến sư huynh, Vương Chí Cẩn sư huynh, mau cùng ba vị sư huynh tới động Ngọc Hư ở núi sau giúp Tôn sư huynh thủ hộ, đề phòng ngoại địch quấy phá năm vị sư trưởng tịnh tu. Trần Chí Ích sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi trước. Phòng Chí Khởi sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi bên trái; Lưu Đạo Ninh sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi bên phải.

Phòng thủ núi trước núi sau, bên phải bên trái, đều là sư đệ đồng môn của Doãn Chí Bình, đệ tử của Khuu Xứ Cơ. Phòng thủ động Ngọc Hư là Vu Đạo Hiến, môn hạ của Lưu Xứ Huyền, cùng Vương Chí Cẩn là môn hạ của Hách Đại Thông. Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông đều đang tĩnh tu trong động Ngọc Hư; Vu, Vương hai người võ công đều cao, là người chính trực, chưa từng có dị tâm, quyết không làm hại các vị sư trưởng. Doãn Chí Bình trong giây lát đã phát lệnh đâu ra đó, các nơi yếu địa đều có người canh giữ, có thể tiếp ứng cứu viện

cho nhau, giả dụ có đại quân tấn công, nhất thời cũng khó tiến sâu. Chúng đệ tử thấy Doãn Chí Bình mục quang như tia chớp, chỉ huy uy nghiêm, không ai dám trái lệnh.

Bỗng nghe ngoài cổng lớn có tiếng huyền não, tiếng quát tháo âm ỉ. Các đạo sĩ đang kinh ngạc, thì có mấy chục người nhảy qua tường vào trong. Mé đông do Doãn Khắc Tây, mé tây do Ni Ma Tinh, chính diện do Mã Quang Tá dẫn đầu, toàn là các hảo thủ Mông Hán.

Nguyên Hốt Tất Liệt mãnh công thành Trùng Dương, hơn một tháng không hạ được, trong quân bỗng nhiên dịch bệnh lan tràn, đợt tấn công cuối cùng vô hiệu, đành phải lui binh. Cái hôm Tiểu Long Nữ nhìn thấy đại quân gấp rút hành tiến về phía nam, chính là đợt công thành cuối cùng. Đại quân chưa rút, Hốt Tất Liệt đã sai người đi lôi kéo hào kiệt Trung Nguyên, mưu tính chuyện lâu dài, thánh chỉ của đại hãn Mông Cổ sắc phong cho chưởng giáo phái Toàn Chân, cũng là mưu kế của Hốt Tất Liệt; nhưng Hốt Tất Liệt biết giáo phái Toàn Chân toàn các bậc trung nghĩa, vị tất chịu qui phục, bèn phái Kim Luân Pháp vương suất lĩnh các cao thủ võ lâm mai phục xung quanh núi Chung Nam, nếu phái Toàn Chân trái lệnh, sẽ dùng vũ lực áp chế.

Núi Chung Nam vẫn phòng thủ nghiêm mật, nhưng trong một ngày đổi hai vị chưởng giáo, cung Trùng Dương rối loạn, các đạo sĩ giám quản việc phòng thủ đều được gọi vào cung tham gia lễ tiếp nhiệm chưởng giáo, cho nên bọn Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây vào đến bức tường bao quanh cung Trùng Dương mà mọi người bên trong vẫn không phát hiện. Bây giờ kẻ địch bất ngờ xuất hiện, các nhóm người Doãn Chí Bình phái đi phòng thủ các nơi đa phần chưa kịp rời cung, chỉ thấy trước sau tả hữu đều có địch, số đạo sĩ phái Toàn Chân tuy đông, nhưng một là không mang theo binh khí, hai là bị bao vây, dồn đống một chỗ, những vị trí yếu hại đều rơi vào tay địch, tình thế thảm bại đã rõ ràng.

Viên quan Mông Cổ đọc sắc phong vốn bị Kỳ Chí Thành bắt giữ, lúc này còn cao giọng nói:

- Các vị đạo trưởng phái Toàn Chân, mau hạ vũ khí, nghe hiệu lệnh của chưởng giáo Triệu chân nhân.

Doãn Chí Bình quát:

- Triệu Chí Kính phản bội tổ sư, đầu hàng ngoại địch, đã phạm trọng tội, không còn là chưởng giáo bổn giáo.

Doãn Chí Bình thấy tình thế quá bất lợi, nhưng quyết ý liều chết,

chỉ huy các đạo sĩ chống địch. Song các đạo sĩ phần lớn tay không, đầu một lát đã có mười mấy người ngã gục; rồi Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường, Vương Chí Thản, Tống Đức Phương, Kỳ Chí Thành lần lượt hoặc bị tức binh khí, hoặc bị thương ngã xuống, hoặc bị điểm huyết; số đạo sĩ còn lại bị đám võ sĩ do Doãn Khắc Tây chỉ huy dồn vào một góc đại điện, không cách gì chống cự.

Viên quan Mông Cổ chức vị rất cao, bọn Doãn Khắc Tây, Tiêu Tương Tử đều nghe hiệu lệnh của y. Y thấy đã toàn thắng, bèn nói với Triệu Chí Kính:

- Triệu chân nhân, nể mặt chân nhân, vụ giáo chúng phái Toàn Chân mưu phản chống lệnh, ta sẽ bỏ qua, không khai tấu.

Triệu Chí Kính khúm núm luôn miệng đa tạ, hấn chột nhớ điều gì, vội nói nhỏ với Tiêu Tương Tử:

- Có một việc lớn phiền tiền bối giúp cho, năm vị sư phụ, sư bá, sư thúc của vãn bối đang tịnh tu ở núi sau. Nếu để họ tới đây, thì... thì...

Tiêu Tương Tử nói:

- Thì cứ để họ đến, ta sẽ tống cổ họ đi ngay.

Triệu Chí Kính không dám nói thêm, trong bụng vừa không hài lòng, vừa lo, nghĩ: “Lão đừng coi thường sư phụ, sư bá của ta, họ mà đến đây thật, thì lão khôn khổ đấy. Nhưng nếu họ đánh bại các võ sĩ Mông Cổ, thì ta khó bảo toàn tính mạng”.

Viên quan nói:

- Triệu chân nhân, hãy bái lĩnh sắc phong của đại hãn bệ hạ, rồi sẽ xử trí bọn phản đồ!

Triệu Chí Kính vâng dạ, quì xuống nghe chỉ.

Bọn Doãn chí Bình, Lý Chí Thường bị trói chân tay, nghe viên quan đọc sắc phong, thấy Triệu Chí Kính rập đầu tạ ơn, miệng hô vạn tuế, thì cảm hận vô cùng. Tống Đức Phương ngồi bên cạnh Lý Chí Thường, nói nhỏ:

- Lý sư ca, hãy cởi dây trói tay cho đệ, đệ sẽ chạy đi bẩm cáo sư trưởng.

Lý Chí Thường kê sát lưng vào lưng Tống Đức Phương, ngậm vận nội lực, dùng mấy ngón tay cởi dây trói cổ tay cho Tống Đức Phương, dặn khẽ:

- Sư đệ hãy thông thả bẩm cáo, làm như không có tai họa gì ghê

góm, đừng để năm vị sư trưởng bị chấn kinh nguy hiểm...

Tống Đức Phương chậm rãi gật đầu.

Việc tuyên đọc sắc phong chấm dứt, Triệu Chí Kính đứng dậy, viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử chúc mừng hẳn.

Tống Đức Phương thấy mọi người vây quanh Triệu Chí Kính, liền bật dậy, chạy ra sau điện Tam Thanh. Ni Ma Tinh nhìn thấy, quát to:

- Đứng lại!

Tống Đức Phương chạy gấp hơn. Ni Ma Tinh đã cụt hai chân, không chạy được, vung tay trái, một mũi phi tiêu hình con rắn phóng đi, trúng vào đùi trái của Tống Đức Phương. Ni Ma Tinh quát:

- Nằm xuống!

Tống Đức Phương cố nhịn đau, lặc lè chạy tiếp, cung Trùng Dương nhà cửa san sát, Tống Đức Phương chạy vài đoạn quanh, mấy võ sĩ Mông Cổ đuổi theo đã không còn thấy bóng y đâu nữa.

Tống Đức Phương chạy tới một chỗ kín đáo, rút mũi tiêu ra, băng vết thương lại, vào một đan phòng lấy một thanh kiếm, chạy ra núi sau. Y chạy qua một dãy cây tùng xanh, vừa nhìn thấy cửa động Ngọc Hư thì chợt kêu khổ: có mấy chục tên võ sĩ Mông Cổ đang khuân đá lấp cửa động. Một vị Tạng tăng đứng đôn đốc, cạnh lão ta có một tăng một tục chỉ huy, chính là hai kẻ từng đến tấn công cung Trùng Dương hồi trước, chính là Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, võ công ngang ngửa với Hách Đại Thông. Vị Tạng tăng cao gầy, vai vế và võ công chắc cao hơn hai người kia, thấy cửa động Ngọc Hư đã bị lấp bẫy, tám phần mười, không rõ tính mạng năm vị sư trưởng thế nào, nghĩ thầm: “Sư phụ đối với ta ơn nặng như non, nếu ta không liều mình cứu hộ, cũng uổng kiếp sống trên thế gian”.

Y biết rõ xông tới ngăn chặn chẳng qua chỉ mất mạng, không thể nào giải nguy cho sư phụ, nhưng cả giáo phái gặp đại nạn, một mình không thể cầu toàn, bèn từ sau cây lao ra, vận kiếm như gió, đâm tới sau lưng Tạng tăng. Y nghĩ bắt giặc phải bắt tên đầu sỏ trước, nhát kiếm này nếu may mắn đắc thủ, bọn địch tất rối loạn.

Tạng tăng chính là Kim Luân Pháp vương. Pháp vương đã hỏi kỹ Triệu Chí Kính về nội tình trong phái Toàn Chân, nên vừa lên núi liền tới động Ngọc Hư, biết rằng chỉ cần chế ngự Toàn Chân ngũ tử, thì đám đại đệ tử đời thứ ba, thứ tư không cách gì chống cự nổi.

Mũi kiếm của Tống Đức Phương còn cách lưng lão ta chưa đầy một thước, thấy lão ta hình như chưa phát giác, Tống Đức Phương đã

mừng thầm, bỗng trước mắt loáng lên ánh kim quang, choang một tiếng, một thứ binh khí hình tròn quái dị từ tay Tạng tăng bay ra sau, đập vào kiếm. Tống Đức Phương hồ khẩu đau nhói, thanh kiếm tuột khỏi tay bay mất, cảm thấy nhọn nhọn, thổ ra một ngụm máu tươi, mơ mơ hồ hồ nghe loáng thoáng rất nhiều tiếng hô hoán, không biết lại xảy ra việc gì, nôn nao lo sợ, ngất lịm đi.

Kim Luân Pháp vương cũng nghe phía đại điện có tiếng thét, nhưng lão nghĩ ở đó có hai cao thủ như Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây chủ trì, thì các đại đệ tử đời thứ ba phái Toàn Chân nhất định không chống cự nổi, lão chẳng phải lo, chỉ thúc giục bọn võ sĩ mau khiêng đá lớn lấp cửa động Ngọc Hư, đề phòng Toàn Chân ngũ tử xông ra.

Ở đại điện, từ lúc Tống Đức Phương chạy đi, tình hình lại có biến động. Viên quan Mông Cổ nói với Triệu Chí Kính:

- Triệu chân nhân, bọn phạm thượng làm loạn trong quý giáo, ta xem ra không ít, chức vị chuông giáo của Triệu chân nhân khó bề vững vàng.

Triệu Chí Kính cũng biết các đạo sĩ phần lớn không phục, chỉ cần bọn Tiêu Tương Tử rời đi, các đạo sĩ sẽ lập tức phản kích; đã trót thì trót, giờ hấn đã cười trên lưng hổ, bèn quát lớn:

- Chiếu theo giáo qui bản giáo, kẻ phản giáo phạm thượng phải bị tội gì?

Quần đạo lẳng lặng không nói, nghĩ bụng: Chính người mới là kẻ phản giáo phạm thượng”. Triệu Chí Kính nhắc lại câu nói, nhìn Lộ Thanh Đốc, muốn hấn trả lời. Lộ Thanh Đốc nói:

- Thì phải tự xử trước tượng thần Tam Thanh.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế! Doãn Chí Bình, người biết tội hay chưa? Đã phục hay chưa?

Doãn Chí Bình nói:

- Không phục!

Triệu Chí Kính nói:

- Được, dẫn nó lại đằng kia!

Lộ Thanh Đốc đẩy Doãn Chí Bình tới đứng trước tượng thần Tam Thanh. Triệu Chí Kính lại hỏi Lý Chí Thường, Vương Chí Thản và các đạo sĩ, ai cũng trả lời “Không phục!” chỉ có ba người xin tha

mạng, Triệu Chí Kính liền hạ lệnh cởi trói cho ba kẻ đó. Hai mươi bốn người bất khuất, người nóng tính như Vương Chí Thản thì cứ luôn miệng mắng nhiếc Triệu Chí Kính.

Triệu Chí Kính nói:

- Các người quật cường như thế, bốn chưởng giáo dù có đức hiếu sinh, cũng hết cách khoan dung. Lộc Thanh Đốc, người hãy thay tổ sư gia hành pháp đi!

Lộc Thanh Đốc vung kiếm giết luôn người đứng thứ nhất hàng bên trái là Vu Đạo Hiển.

Vu Đạo Hiển là người hòa nhã đôn hậu, mọi người trong cung trên dưới đều giao hảo với vị đạo sĩ này. Họ nhìn cảnh Lộc Thanh Đốc đâm chết Vu Đạo Hiển, thì la hét phản đối. Tổng Đúc Phương và Pháp vương ở núi sau nghe tiếng thét lớn, chính là tiếng la hét của các đạo sĩ. Doãn Khắc Tây phẩy tay một cái, mấy chục võ sĩ Mông Cổ lăm lăm binh khí chắn phía trước các đạo sĩ.

Lộc Thanh Đốc nghe tiếng thét phẫn nộ của mọi người thì run sợ. Triệu Chí Kính giục:

- Mau hạ thủ, sao cứ chân chừ thế?

Lộc Thanh Đốc vâng dạ, lại vung kiếm đâm chết hai người nữa. Người đứng thứ tư hàng bên trái đã là Doãn Chí Bình. Lộc Thanh Đốc vung kiếm, sắp đâm vào ngực y, bỗng nghe một giọng nữ nhân lạnh lùng nói:

- Khoan, không được động thủ!

Lộc Thanh Đốc ngoảnh đầu, thấy một bạch y thiếu nữ đứng giữa cửa, chính là Tiểu Long Nữ. Nàng nói:

- Người lui ra, người này để ta giết hẳn!